

DOMESCO

Vì Chất Lượng cuộc sống

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012



MỤC LỤC

I.	KHÁI QUÁT VỀ DOMESCO VÀ THÀNH TỰU SAU CỔ PHẦN HOÁ.....	2
1.1.	Giới thiệu công ty.....	2
1.2.	Các chỉ số tài chính cơ bản.....	3
1.3.	Doanh thu và lợi nhuận sau thuế.....	4
1.4.	Tầm Nhìn	4
1.5.	Sứ mệnh.....	5
1.6.	Mục tiêu	5
II.	THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HĐQT	6
III.	BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	7
3.1.	Khái quát tình hình kinh doanh năm 2012	7
3.2.	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.....	7
3.3.	Chiến lược của công ty năm 2013- 2015.....	8
IV.	BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	10
4.1.	Hoạt động Tài chính.....	10
4.2.	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	14
4.3.	Những giải thưởng đã đạt được trong năm 2012.....	17
V.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	18
VI.	GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN	18
VII.	CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT	19
VIII.	TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CÔNG TY.....	21
8.1.	Cơ cấu tổ chức.....	21
8.2.	Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.....	22
8.3.	Những thông tin liên quan về tổ chức và nhân sự chủ chốt	24
IX.	THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	26
9.1.	Thông tin liên quan đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.....	26
9.2.	Hoạt động của Hội đồng quản trị	34
X.	TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG	37
10.1.	Trách nhiệm đối với môi trường	37
10.2.	Trách nhiệm quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp (ATSKNN)	37
10.3.	Trách nhiệm đối với người tiêu dùng.....	37
10.4.	Đóng góp cộng đồng	39
XI.	THÔNG TIN VỀ CỔ PHẦN VÀ CỔ ĐÔNG.....	42

I. KHÁI QUÁT VỀ DOMESCO VÀ THÀNH TỰU SAU CỔ PHẦN HOÁ

1.1. Giới thiệu công ty

Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế Domesco tiền thân là Công ty Vật tư Thiết bị Y tế - doanh nghiệp Nhà nước thành lập năm 1985 và trực thuộc Sở Y Tế tỉnh Đồng Tháp.

Qua nhiều lần chuyển đổi, năm 2004 Công ty thực hiện cổ phần hóa và hoạt động theo giấy phép đăng ký kinh doanh lần đầu số 5103000015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 30/12/2003. Ngày 01/01/2004, Công ty được cổ phần hóa với tên gọi là Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế DOMESCO hoạt động theo Luật Doanh Nghiệp với vốn điều lệ là 60.000.000.000 đồng. Các lần tăng vốn điều lệ:

- ✓ Năm 2005, công ty thực hiện tăng vốn thêm 20 tỷ đồng giá phát hành 28.000 đ/cổ phiếu nâng vốn từ 60 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng cho Cổ đông hiện hữu, cán bộ công nhân viên công ty và các đối tác chiến lược của công ty.
- ✓ Năm 2006, công ty tiếp tục phát hành cổ phiếu thưởng từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối (19 tỷ đồng) và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo giá 35.000 đ/cổ phiếu (8 tỷ đồng) để tăng vốn lên 107 tỷ đồng và đồng thời niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- ✓ Năm 2007 công ty tiếp tục đã tăng vốn lên 137.699.990.000 đồng bằng hình thức phát hành cho cổ đông chiến lược 20 tỷ đồng mệnh giá với giá phát hành 130.000 đ/cổ phiếu, phát hành cho cổ đông hiện hữu 5,35 tỷ đồng mệnh giá với giá phát hành 35.000 đ/cổ phiếu và phát hành 2,65 tỷ đồng mệnh giá cho cán bộ chủ chốt giá phát hành là 70.000 đ/cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng 3 năm.
- ✓ Năm 2009 công ty đã tăng vốn lên 178.093.360.000 đồng bằng phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển.

Đến nay, Công ty đã đăng ký sửa đổi bổ sung giấy phép đăng ký kinh doanh lần thứ 29 và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 28/10/2011 với ngành nghề kinh doanh chính là Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu thuốc, nguyên liệu, phụ liệu dùng làm thuốc cho người, hoá chất xét nghiệm, vắcxin, sinh phẩm dùng cho người, động vật và thực vật.

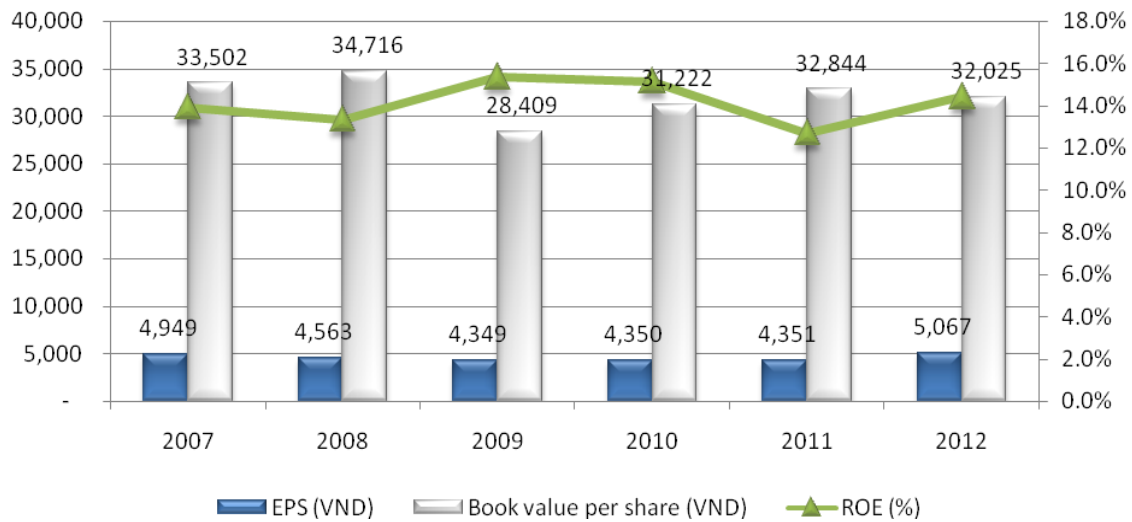
Vốn đăng ký kinh doanh: 178.093.360.000 đồng.

Mã chứng khoán: DMC

Niem yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE). Ngày giao dịch đầu tiên 25/12/2006 giá chào sàn 130.000 đ/cổ phiếu,

Số lượng cổ phiếu đang niêm yết: 17.809.336 cổ phiếu.

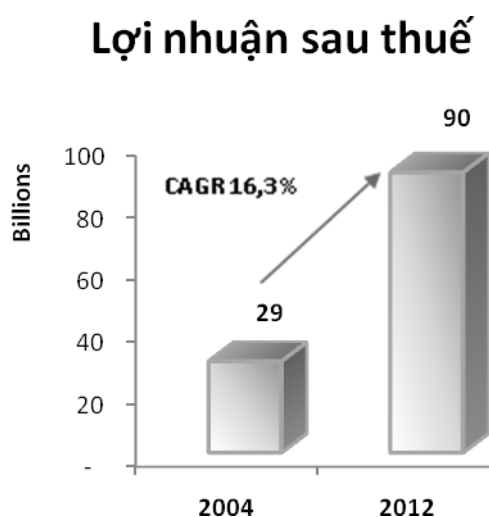
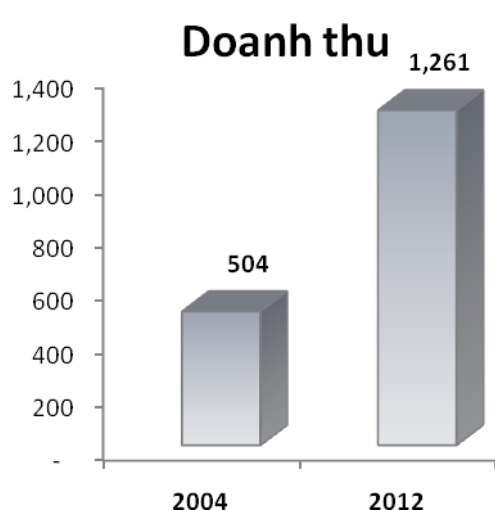
1.2. Các chỉ số tài chính cơ bản



CHỈ TIÊU	2008	2009	2010	2011	2012
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (Tỷ đồng)					
Tổng Doanh thu thuần	937.76	1,067.90	1,043.44	1,132.06	1,260.53
Lợi nhuận gộp	260.24	317.60	315.16	373.66	391.64
Lợi nhuận sau thuế	62.81	76.36	82.79	80.10	90.12
CỔ TỨC					
EPS (VND)	4,563	4,349	4,350	4,351	5,067
Book value per share (VND)	34,716	28,409	31,222	32,844	32,025
Tỷ lệ Cổ tức (%)	0.20	0.20	0.22	0.22	0.22
CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tỷ đồng)					
Vốn điều lệ	137.70	178.09	178.09	178.09	178.09
Vốn chủ sở hữu	471.09	497.25	546.49	565.79	570.34
Tổng tài sản	612.93	709.98	766.81	835.89	848.95
Nợ vay dài hạn	-	11.54	24.08	9.66	2.65
CHỈ SỐ TÀI CHÍNH					
Lợi nhuận trên doanh thu	6.70%	7.15%	7.93%	6.24%	7.15%
Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu ROE	13.50%	15.80%	15.70%	15.60%	14.42%
Tổng nợ/Vốn chủ sở hữu	30.11%	42.78%	40.31%	47.74%	48.71%

1.3. Doanh thu và lợi nhuận sau thuế

Từ năm 2004 Công ty cổ phần xuất nhập khẩu y tế DOMESCO bắt đầu cổ phần hoá và đã đạt được nhiều thành tựu đáng khích lệ. Doanh thu thuần tăng vọt từ 504 tỷ đồng năm 2004 lên đến 1.261 tỷ đồng năm 2012 với tỷ lệ tăng trưởng bình quân là 12,36%. Do việc quản lý giá thành hiệu quả nên mức tăng trưởng bình quân của lợi nhuận gộp là 22,1%. Riêng lợi nhuận thuần đã tăng hơn 3 lần so với trước khi cổ phần hoá đạt hơn 90 tỷ đồng với tốc độ tăng trưởng bình quân là 16,3%. Không dừng lại ở đó với cơ cấu doanh thu có 30% là sản phẩm kê toa nhưng DOMESCO đã phấn đấu là một trong top 20 công ty hàng đầu về sản xuất và kinh doanh dược phẩm trong nước trong 3 năm qua đặt biệt trong phân khúc thị trường



thuốc kê toa.

1.4. Tâm Nhìn

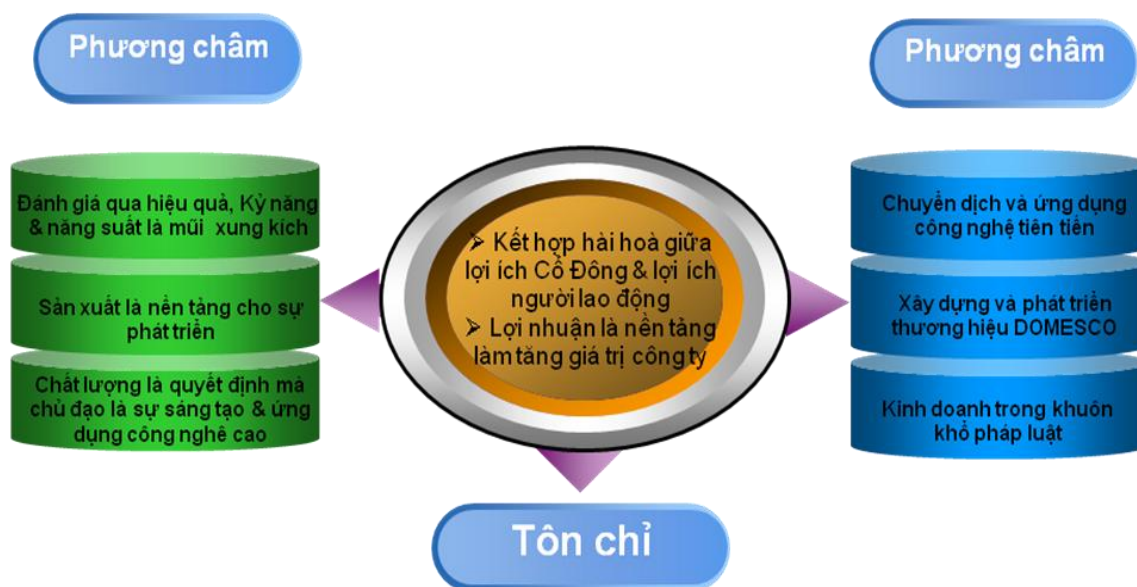
Trong xu thế công nghiệp hóa toàn cầu hiện nay các căn bệnh thời đại càng phát triển, do đó Công ty cũng tập trung vào các nhóm bệnh đã xác định làm bước đột phá. Tận dụng thế mạnh nguồn dược liệu phong phú trong nước DOMESCO sẽ tập trung phát triển và hiện đại hóa công nghệ chiết xuất và sản xuất thuốc từ dược liệu.

“Trẻ em khỏe mạnh, thông minh, người già mong muốn kéo dài tuổi thọ là ước mơ của loài người, vì vậy Công ty sẽ chú trọng sâu sắc đến phân khúc khách hàng mục tiêu và cho ra đời những sản phẩm dinh dưỡng và thuốc đặc hiệu phục vụ cho họ ngày một tốt hơn, hiệu quả hơn”.

1.5. Sứ mệnh

DOMESCO có sứ mệnh chăm sóc sức khoẻ con người bằng mọi phương tiện hữu hiệu. Đặc biệt là tầng lớp nghèo và trung lưu thông qua những sản phẩm chất lượng cao và giá thành hợp lý.

Để thực hiện được những điều trên Công ty DOMESCO đã xây dựng và duy trì thực hiện hai tôn chỉ và sáu phương châm cơ bản sau:



1.6. Mục tiêu

- Là một **Nhà phân phối hàng đầu ở Việt Nam.**
- Là **một doanh nghiệp có thế mạnh về chương trình Hóa dược và thuốc có nguồn gốc từ dược liệu trong nước.**
- Là **hoa tiêu trong lĩnh vực sinh học mà mũi nhọn là công nghệ Nano.**
- Là **doanh nghiệp có hệ thống chất lượng toàn diện và ứng dụng thành công một cách hoàn hảo.**
- **Có đội ngũ khoa học kỹ thuật vững mạnh mà nòng cốt là các Cán bộ có trình độ sau đại học.**
- **Cân bằng quyền lợi CNLĐ, cổ đông và trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng.**

II. THÔNG điệp CHỦ TỊCH HĐQT

Kính thưa các Quý vị cổ đông, đối tác chiến lược và Quý vị khách hàng

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty DOMESCO, tôi xin gửi tới toàn thể Quý vị cổ đông, Quý vị đối tác chiến lược, Quý vị khách hàng lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Năm 2012, Công ty DOMESCO hoạt động trong điều kiện nền kinh tế trong nước tiếp tục gặp khó khăn, chi phí đầu vào cho sản xuất tăng cao đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của các doanh nghiệp nói chung và Công ty DOMESCO nói riêng. Song, với quyết tâm vượt qua khó khăn, nhạy bén nắm bắt tình hình, đưa ra những dự báo kịp thời và định hướng chiến lược phát triển phù hợp với từng thời điểm, Công ty DOMESCO đã hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2012. Doanh thu đạt 1.260.531.134.737 đồng, đạt 100,31% kế hoạch năm 2012, tăng 11,35 % so với cùng kỳ năm 2011. Lợi nhuận sau thuế đạt 90.234.815.692 đồng, đạt 100,58 % so với kế hoạch, tăng 12,65 % so với cùng kỳ. Thị trường phân phối tiếp tục được mở rộng, thực hiện các dự án đầu tư, trong đó tập trung ổn định hoạt động của Nhà máy dược liệu.

Kính thưa các Quý vị,

Năm 2013, dự báo kinh doanh trong lĩnh vực dược sẽ có sự cạnh tranh quyết liệt. Với mục tiêu phấn đấu lợi nhuận sau thuế tăng trưởng ít nhất 15% tương ứng 105 tỷ đồng, doanh thu thuần tăng đến ngưỡng 1.400 tỷ đồng tương đương 11%, cổ tức từ 22 - 24%. Công ty DOMESCO sẽ phải tiếp tục nỗ lực hơn nữa để đạt được các chỉ tiêu này. Chúng tôi tin rằng những kết quả đạt được của năm 2012 sẽ là niềm tin, là bộ phận để Công ty DOMESCO tiếp tục vượt qua mọi khó khăn thử thách. Chúng tôi cũng sẽ tiếp tục bám sát *Những nguyên tắc cơ bản cho phát triển kinh tế tại Công ty DOMESCO* đã ban hành, đồng thời tập trung củng cố hệ thống phân phối trong nước, phát triển thị trường xuất khẩu, đảm bảo chất lượng sản phẩm, kiên trì thực hiện hai chiến lược khác biệt hóa và giảm phí, song song với tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo mô hình quản trị doanh nghiệp tiên tiến, tối ưu hóa sử dụng nguồn nhân lực,...Đảm bảo lợi ích hài hòa của các nhà đầu tư và cán bộ công nhân lao động.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin chân thành cảm ơn Quý vị cổ đông, Quý vị đối tác và Quý khách hàng đã tiếp tục tin tưởng, tín nhiệm, hỗ trợ và đồng hành cùng DOMESCO trong suốt thời gian qua. Tôi cũng xin cảm ơn Ban Điều hành và toàn thể cán bộ công nhân lao động Công ty DOMESCO đã luôn chung sức, đoàn kết, sáng tạo, quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn Quý vị./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN CHÍ THÀNH

III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

3.1. Khái quát tình hình kinh doanh năm 2012

Trong năm qua Việt Nam đã đạt tốc độ tăng trưởng 5,2%, chỉ số giá tiêu dùng tăng 8%. Tuy nhiên cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu đã để lại không ít khó khăn làm ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam, nhiều doanh nghiệp Việt đã đứng bên bờ vực phá sản và tạm ngừng hoạt động.

Theo Báo cáo tổng kết công tác y tế năm 2012 của Bộ Y Tế ngày 24/01/2013 bình quân tăng trưởng ngành dược trong 05 năm (từ 2007 – 2011) là 20,1% riêng hàng sản xuất thuốc trong nước tăng trưởng 19,2%. Tuy nhiên đến năm 2012, cả hai chỉ tiêu này giảm đáng kể, tăng trưởng ngành dược chỉ còn 9,1% và tốc độ tăng trưởng của hàng sản xuất giảm xuống còn 5,26%.

Ngành dược chịu sự quản lý của nhà nước về giá điều này cũng tạo ra những khó khăn nhất định cho các doanh nghiệp dược trong nước. Bên cạnh đó hệ thống văn bản pháp luật hiện hành trong lĩnh vực dược cũng còn một số bất cập cần được nghiên cứu và sửa đổi cho phù hợp.

Sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường dược phẩm cụ thể giữa các công ty dược trong nước với công ty dược nước ngoài và giữa các công ty sản xuất dược trong nước với nhau cũng tạo một bước cản cho sự phát triển bền vững của công ty.

Từ những khó khăn đó Công ty đã áp dụng chiến lược kinh doanh dựa trên nguyên tắc phòng thủ là chính nhằm bảo toàn về vốn và thị phần cho Công ty. Việc triển khai hai chiến lược giảm phí và khác biệt hoá trong sản xuất kinh doanh dịch vụ đã đạt được thành tựu đáng khích lệ.

3.2. Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2012 của Công ty triển khai thực hiện trong điều kiện nền kinh tế có nhiều khó khăn và thách thức. Bên cạnh đó, giá trị thuốc tiêu thụ nội địa chỉ chiếm dưới 50% tổng giá trị thuốc tiêu thụ do tâm lý “sính ngoại” của người dân. Đứng trước tình hình đó, với ý thức về hệ thống phân phối, sản phẩm chất lượng cao, đa dạng về chủng loại cùng sự quan tâm chỉ đạo và định hướng của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và sự đồng tâm hiệp lực của toàn thể CB CNLĐ nên Công ty đã vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2012 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông số 07/ĐHĐCĐ.

Với sự nỗ lực không ngừng của toàn thể cán bộ công nhân viên DOMESCO, năm 2012 DOMESCO đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

Tiêu chí	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện		So sánh	
		2011	2012	KH năm	Cùng kỳ
Doanh thu thuần hợp nhất (Tỷ đồng)	1.256,582	1.132,056	1.260,531	100,31%	111,35%
Doanh thu thuần của công ty mẹ	1.256,582	1.132,056	1.259,927	100,27%	111,30%
- Sản xuất	904,739	797,560	901,789	99,67%	113,07%
- Kinh doanh	351,843	334,496	358,138	101,79%	107,07%
Cơ cấu hàng sản xuất	72%	70,45%	71,57%	-0,43%	1,12%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (tỷ đồng)	89,716	80,103	90,235	100,58%	112,65%
LNST của công ty mẹ		80,103	91,468	101,95%	114,19%
%LNST/Doanh Thu	7,14%	7,07%	7,26%	100,28%	102,69%

Theo kết quả kinh doanh cho thấy nền kinh tế khó khăn đã ảnh hưởng một phần không nhỏ đến khả năng tăng doanh thu hàng sản xuất trong nước và lợi nhuận của Công ty. Tổng doanh thu hợp nhất của toàn công ty đạt 1.260,5 tỷ đồng đạt 100,31% kế hoạch và tăng 11,35% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế của toàn công ty đạt 100,58% tăng 12,65% tuy nhiên do ảnh hưởng từ công ty liên kết đã làm cho lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ giảm đi hơn 1,3 tỷ đồng.

Riêng đối với công ty mẹ Domesco, tổng doanh thu đạt kế hoạch được giao tăng 11,3% so với cùng kỳ, trong đó hàng sản xuất tăng 13,07%, lợi nhuận sau thuế đạt 101,69% kế hoạch, tăng 13,90% so với năm 2011. Về cơ bản Công ty đã đạt và vượt chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận sau thuế do Đại hội Cổ đông đề ra.

3.3. Chiến lược của công ty năm 2013- 2015

Thị trường dược phẩm trong nước đang liên tục tăng trưởng, nhu cầu sử dụng thuốc ngày càng tăng và đa dạng. Theo dự báo của BMI tốc độ tăng trưởng tiêu thụ dược phẩm trong nước đến năm 2015 là 14,5%/năm. Bên cạnh đó, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam” mang đến tiềm năng tăng trưởng cho ngành dược nội địa trong thời gian tới.

Năm 2013 là năm nền tảng trong chiến lược phát triển 2011 – 2015, Hội Đồng Quản Trị Công ty đã ban hành *Những nguyên tắc cơ bản cho phát triển kinh tế tại công ty DOMESCO*. Đồng thời đưa ra chiến lược phát triển trong giai đoạn từ 2013 – 2015 – “Tiếp tục thực thi chiến lược giảm phí tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường, chiến lược khác biệt

hoá là chìa khoá cho sự thành công trong tương lai”. Chiến lược đã được cụ thể hoá trong những mục tiêu sau:

Mục tiêu kinh doanh

- Chú trọng chiến lược giảm phí làm “vũ khí” cạnh tranh trên thị trường.
- Củng cố toàn diện hệ thống mạng lưới phân phối trên toàn quốc, phát huy chiến lược kinh doanh thị trường ngách “lấy nông thôn bao vây thành thị”, mở rộng kênh OTC (nhà thuốc, đại lý và phòng mạch Bác Sĩ đến tận xã phường). Xuất khẩu theo hướng đa phương đa chủng loại. Tạo cơ chế linh hoạt trong kinh doanh cho các chi nhánh.
- Điều chỉnh chính sách và phương thức bán hàng theo danh mục hàng của Công ty và cho cả người bán và người mua nhằm kích hoạt tiêu thụ sản phẩm.
- Kích hoạt tiêu thụ sản phẩm mục tiêu, tập trung vào các sản phẩm chiếm tỷ trọng lợi nhuận cao, có sản lượng tiêu thụ lớn.
- Tập trung phát huy các công cụ Marketing – xây dựng thương hiệu và hình ảnh của DOMESCO đồng thời nâng cao hiệu quả kích cầu cho các sản phẩm chủ lực.
- Đưa các sản phẩm có nguồn gốc dược liệu ngang tầm với thời đại.

Mục tiêu về nghiên cứu sản xuất

- Ổn định chất lượng sản phẩm là mục tiêu hàng đầu.
- Quan tâm sâu sắc đến công nghệ sinh học với tính khả thi cao.
- Tập trung vào các sản phẩm có thế mạnh của Công ty và có dạng bào chế khác biệt SR, MR,... duy trì 9 nhóm sản phẩm chủ lực của Công ty (Tim mạch – Nội tiết tố - Đái tháo đường – Thần kinh – Cơ xương khớp – Hô hấp – Tiêu hoá & Gan mật – Virus – Ung thư). Chú trọng nghiên cứu các sản phẩm trị ung thư và hô hấp cả hoá dược và dược liệu.
- Tập trung đầu tư các dự án phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của DOMESCO.

IV. BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

4.1. Hoạt động Tài chính

Các chỉ tiêu tăng trưởng

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	2009	2010	2011	2012	BQ 4 năm
I	Các chỉ tiêu tăng trưởng						
1	Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu	%	13.88%	-2.29%	8.49%	11.30%	7.85%
2	Tỷ lệ tăng trưởng giá vốn	%	10.74%	-2.93%	4.14%	14.57%	6.63%
4	Tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận HĐ SXKD	%	40.35%	8.67%	-4.32%	7.09%	12.95%
5	Tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận ròng	%	21.59%	8.42%	-14.68%	12.65%	11.12%
6	Tỷ lệ tăng trưởng tổng tài sản	%	15.83%	8.00%	9.01%	1.44%	8.57%
7	Tỷ lệ tăng trưởng tổng tài sản lưu động	%	17.41%	7.90%	15.32%	7.92%	12.14%
8	Tỷ lệ tăng trưởng tổng tài sản cố định	%	13.81%	8.15%	0.67%	-8.37%	3.57%
9	Tỷ lệ tăng trưởng nợ phải trả	%	49.98%	3.57%	22.60%	2.06%	19.55%
10	Tỷ lệ tăng trưởng vốn CSH	%	5.55%	9.90%	3.53%	1.15%	5.03%
II	Các chỉ tiêu liên quan đến cổ phiếu						
1	Thu nhập trên 1 CP (EPS)	VNĐ/CP	4.349	4.73	3.966	5.123	4.542
2	Giá trị sổ sách của cổ phiếu (BV)	VNĐ/CP	28.409	31.222	31.769	32.134	30.884

Doanh thu tăng 11,3% cao hơn so với bình quân 4 năm qua, riêng lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh đã tăng rõ rệt từ -4,32% lên 7,09% tuy nhiên vẫn còn thấp hơn mức bình quân 4 năm. Lợi nhuận ròng tăng 12,65% cao hơn so với mức bình quân là 11,12%.

Tổng tài sản tăng 1,44%, tài sản lưu động tăng 7,92%, tài sản cố định giảm 8,37%, nợ phải trả tăng 2%. Tất cả các chỉ số này đều thấp hơn so với mức bình quân 4 năm.

Thu nhập trên cổ phiếu (EPS) là 5.123 đồng/cổ phiếu cao hơn so với mức bình quân là 4.542 đồng/ cổ phiếu và là mức cao nhất kể từ khi Domesco cổ phần hóa 01-01-2004. Đồng thời giá trị sổ sách trên cổ phiếu là 32.134 đồng/ cổ phiếu cao nhất trong 4 năm qua, cổ tức công ty thanh toán luyôôn ổn định từ mức 20% mệnh giá trở lên từ năm 2004 đến nay.

Kết quả thực hiện chỉ tiêu

STT	Các chỉ tiêu tài chính kế toán	Kế hoạch năm 2012	Kết quả thực hiện		So sánh	
			Năm 2011	Năm 2012	Cùng kỳ	Kế hoạch
1	Thu nhập tài chính	3,180.294	11,839.728	7,237.643	61.13%	227.58%
2	Chi phí tài chính	31,943.065	20,347.354	8,422.397	41.39%	26.37%
	Chi phí lãi vay	11,928.423	10,919.907	8,310.413	76.10%	69.67%
3	Vay ngân hàng					
	Vay ngắn hạn	100,000.000	119,689.117	74,768.284	62.47%	74.77%
	Vay dài hạn	9,659.402	9,659.402	2,651.402	27.45%	27.45%
4	Lợi nhuận trước thuế	118,838.769	108,644.055	120,351.184	110.78%	101.27%
5	Lợi nhuận sau thuế	89,764.394	70,636.383	90,123.793	127.59%	100.40%
6	Công nợ phải thu	218,185.458	216,025.205	265,966.814	123.12%	121.90%

Chi phí tài chính giảm mạnh 58,61% so với cùng kỳ là do Khối Tài chính - Kế toán trong năm 2012 đã làm tốt hoạt động dự báo tỷ giá nên không phát sinh chi phí chênh lệch tỷ giá. Bên cạnh đó, khối cũng quản lý tốt các khoản vay ngắn hạn, dài hạn mà cụ thể là chi phí vay ngắn hạn giảm 25,23 tỷ đồng và không phát sinh thêm khoản vay dài hạn.

Lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế đều vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, tương ứng tỷ lệ là 1,27% và 0,4% so kế hoạch. Các chỉ tiêu này tăng mạnh so với cùng kỳ lần lượt là 10,78% và 27,59%. Nguyên nhân một phần do giảm được khoản thuế Thu nhập doanh nghiệp vòng 2 do vượt mức khống chế chi phí theo qui định của Bộ tài chính, thuế Thu nhập doanh nghiệp so cùng kỳ giảm gần 25% tương ứng mức 10,5 tỷ đồng và đồng thời công ty tận dụng được sự hỗ trợ của nhà nước về ưu đãi do đầu tư Hệ thống xử lý nước thải đạt chuẩn là 3 tỷ đồng góp phần đạt và vượt chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế do HĐQT giao phó trong năm 2012.

Khả năng thanh toán

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	2009	2010	2011	2012	BQ 4 năm
1	- Hệ số thanh toán hiện thời	lần	2.05	2.24	1.96	2.00	2.06
2	- Hệ số thanh toán nhanh	lần	1.13	1.16	1.18	1.15	1.16
3	- Vòng quay các khoản phải thu bình quân	vòng/năm	6.11	5.41	5.31	4.89	5.43
4	- Số ngày thu tiền bình quân	ngày	59.78	67.52	68.69	55.21	62.80
5	- Vòng quay hàng tồn kho	vòng/năm	4.69	3.97	3.91	4.25	4.21
6	- Số ngày luân chuyển hàng tồn kho bình quân	ngày	78.00	92.00	93.00	64.00	81.75
7	- Vòng trả nợ bình quân	vòng/năm	10.90	12.66	16.16	11.30	12.76
8	- Số ngày trả nợ bình quân	ngày	33.00	29.00	23.00	24.00	27.25
9	- Chu kỳ luân chuyển thành tiền	ngày	104.00	131.00	139.00	95.00	117.25

Trong năm 2012 Domesco có hệ số thanh toán hiện thời là 2 và hệ số thanh toán nhanh là 1.15 thấp hơn so với bình quân bốn năm không đáng kể. Nhìn chung Công ty có sử dụng đòn bẩy tài chính nhưng tất cả các khoản nợ đều được đảm bảo bằng tài sản lưu động chứng minh được Domesco có khả năng thanh toán rất cao.

Về vòng quay các khoản phải thu 4,89 và kì thu tiền bình quân là 56 ngày thấp hơn so với bình quân 4 năm là 63 ngày. Đây là kết quả phấn đấu của Công ty trong năm qua trong việc cải cách chính sách bán hàng và quản lý công nợ.

Năm 2012 vòng quay hàng tồn kho bình quân nhanh hơn đáng kể so với các năm trước, kỳ luân chuyển hàng tồn kho là 64 ngày trong khi năm 2011 là 93 ngày và so với bình quân 4 năm là 82 ngày. Do có kế hoạch chuẩn xác nên việc quản lý hàng tồn kho hiệu quả hơn đồng thời nhờ sự nỗ lực của hệ thống bán hàng nên kỳ luân chuyển hàng tồn kho đã có bước cải thiện vượt bậc.

Vòng quay trả nợ bình quân thấp hơn so với bình quân trong 4 năm qua, số ngày trả nợ bình quân là 24 ngày trong khi đó số ngày trả nợ bình quân là 28 ngày. Tuy nhiên chu kỳ luân chuyển thành tiền của Công ty đang dần tốt hơn thay vì 139 ngày trong năm 2011 thì trong năm 2012 giảm xuống còn 95 ngày. Con số này cũng thấp hơn nhiều so với con số 118 ngày của bình quân 4 năm.

Chỉ tiêu hiệu quả hoạt động

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	2009	2010	2011	2012	BQ 4 năm
1	- Hệ số tạo doanh thu của tổng tài sản (vòng quay vốn)	lần	1.50	1.36	1.35	1.49	1.43
2	- Hệ số tạo doanh thu của TSCĐ	lần	4.81	4.30	3.99	4.58	4.42

Hệ số vòng quay vốn của năm 2012 là 1,49 lần khả quan hơn so với năm 2011 và bình quân 4 năm. Hệ số tạo doanh thu của tài sản cố định là 4,58 lần tốt hơn so với bình quân 4 năm qua. Điều này có nghĩa hiện tại Domesco đang sử dụng tài sản ngày một hợp lý và hiệu quả hơn.

Các chỉ tiêu lợi nhuận hoạt động

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	2009	2010	2011	2012	BQ 4 năm
1	- Tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu	%	29.74%	30.20%	33.01%	31.04%	31.00%
2	- Tỷ suất lợi nhuận ròng trên doanh thu (ROS)	%	7.15%	7.93%	6.24%	7.24%	7.14%
3	- Tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn điều lệ (EPS)	%	42.88%	46.49%	39.66%	51.23%	45.07%
4	- Tỷ suất lợi nhuận ròng trên tổng tài sản (ROA)	%	10.76%	10.80%	8.45%	10.76%	10.19%
5	- Tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn CSH (ROE)	%	15.36%	15.15%	12.48%	15.94%	14.73%
6	- Tỷ lệ giá vốn /Doanh thu thuần (DTT)	%	70.26%	69.80%	66.99%	68.96%	69.00%

Tất cả các chỉ số về chỉ tiêu Lợi nhuận hoạt động của DOMESCO trong năm 2012 đều tăng trưởng tốt so cùng kỳ 2011. Ngoại trừ chỉ tiêu Lợi nhuận gộp/Doanh thu giảm so cùng kỳ và Tỷ lệ giá vốn/Doanh thu tăng cao hơn cùng kỳ là do thay đổi cách tính nhằm giảm thiểu chi phí không hợp lý trong kinh doanh theo qui định của Bộ tài chính, điều này giúp Domesco giảm bớt chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp phải trả và làm cho Kết quả kinh doanh tốt hơn trong năm 2013. Cụ thể :

Lợi nhuận biên của năm 2012 là 31%, lợi nhuận ròng trên doanh thu là 7,24% cao hơn đáng kể so với năm 2011 và bình quân của 4 năm, cho thấy được sự nỗ lực của ban điều hành trong việc thực hiện chiến lược giảm phí. Đồng thời lợi nhuận ròng trên tổng tài sản là 10,76%, lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu là 15,94 cao hơn mức bình quân 4 năm và cao hơn hẳn so với năm trước. Với kết quả này ta thấy được việc sử dụng tài sản và vốn chủ sở hữu ngày càng hiệu quả hơn.

Riêng tỷ lệ giá vốn trên doanh thu có phần tăng cao hơn so với năm trước và tương đương so với mức bình quân là do những nguyên nhân khách quan từ thị trường về sự tăng giá nguồn nguyên liệu đầu vào và sự bất ổn định của tỷ giá. Ngoài ra, trong năm 2011 & 2012 Domesco tham gia bình ổn giá thuốc tại Tp.HCM nên cũng làm cho giá bán không tăng mà chi phí tăng làm ảnh hưởng đến giá vốn.

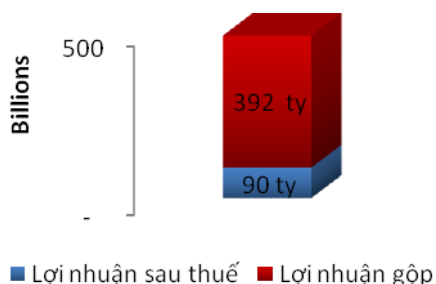
Cơ cấu vốn và rủi ro tài chính

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	2009	2010	2011	2012	BQ 4 năm
1	- Tỷ lệ nợ dài hạn trên vốn CSH	%	3.05%	4.62%	2.43%	0.80%	2.73%
2	- Tỷ lệ nợ dài hạn trên tổng tài sản	%	2.13%	3.30%	1.64%	0.54%	1.90%
3	- Tỷ lệ nợ phải trả trên vốn CSH	%	42.78%	40.31%	47.74%	48.17%	44.75%
4	- Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn	%	29.96%	28.73%	32.31%	32.51%	30.88%
5	- Tỷ lệ vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn (tự tài trợ)	%	70.04%	71.27%	67.69%	67.49%	69.12%
6	- Tỷ lệ tài sản cố định trên tổng tài sản	%	31.28%	31.68%	33.98%	32.44%	32.35%
7	- Khả năng thanh toán nợ dài hạn	lần	6.22	4.12	6.91	25.64	10.723

Các tỷ số trên cho thấy được tình hình sử dụng đòn bẩy tài chính tại công ty qua các năm. Riêng trong năm 2012 thì tỷ lệ nợ dài hạn trên vốn chủ sở hữu đã giảm đáng kể từ 2,43% xuống còn 0,8% do giảm vay nợ dài hạn. Điều này đồng nghĩa với nợ dài hạn trên tổng tài sản cũng giảm đáng kể từ 1,64% xuống còn 0,54% và thấp hơn nhiều so với bình quân 4 năm. Nguồn vốn tự tài trợ là 67,49% Đặc biệt khả năng thanh toán nợ dài hạn của năm 2012 là 25,64 lần điều này cho thấy được tính ổn định trong cơ cấu vốn và hạn chế được rủi ro về mặt tài chính của Công ty.

Về hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu năm 2012 là 48,17% và nợ phải trả trên tổng nguồn vốn là 32,51% cao hơn so với bình quân của 4 năm lần lượt là 44,75% và 30,88% do Công ty đã tranh thủ được nguồn tài trợ từ phía đối tác.

4.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh



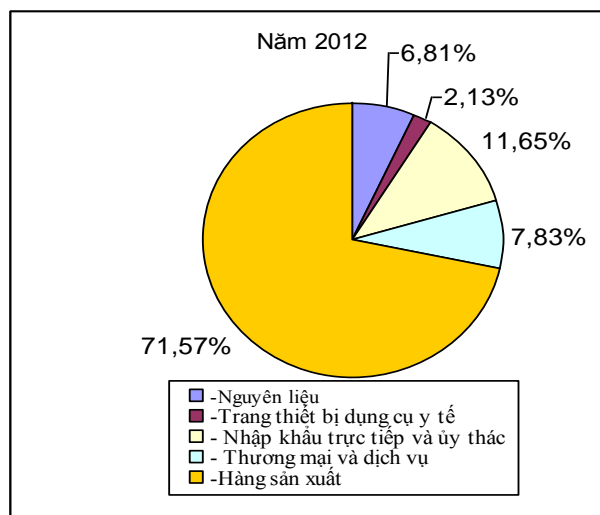
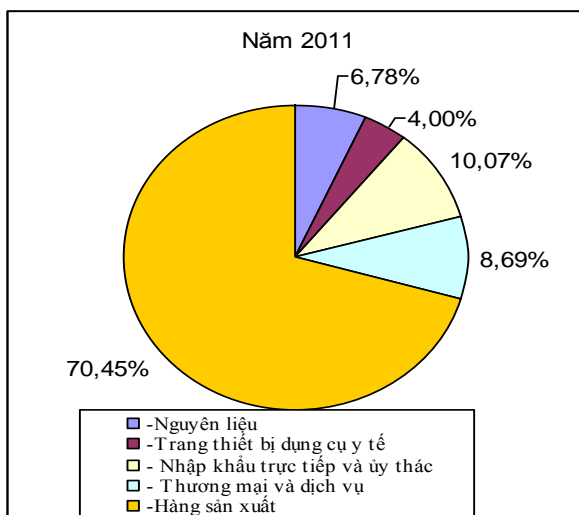
Trong năm 2012 Lợi nhuận gộp đạt hơn 391,6 tỷ đồng đạt 98,84% so với kế hoạch tăng 4,81 so với cùng kỳ. Cơ cấu lợi nhuận theo nhóm hàng, trong đó hàng tự sản xuất chiếm tỷ trọng cao nhất chiếm trên 90% tổng lợi nhuận gộp vì vậy sự dịch chuyển tăng tỷ trọng doanh thu hàng tự sản xuất đã duy trì và tăng tỷ suất lợi nhuận gộp của công ty ngày càng cao và tỷ suất lợi nhuận sau thuế cũng tăng cao. Cùng với việc gia tăng lợi nhuận gộp, lợi nhuận sau thuế đạt 101,69% kế hoạch tương đương 90,12 tỷ đồng tăng 13,90% so với cùng kỳ.

Doanh thu theo nhóm hàng (tỷ đồng)

NHÓM HÀNG	THỰC HIỆN 2011	CHỈ TIÊU 2012	THỰC HIỆN 2012	% So chỉ tiêu	% So cùng kỳ
TỔNG CỘNG	1.132,056	1.256,582	1.259,927	100,27%	111,30%
DOANH THU KINH DOANH	334,499	351,843	358,137	101,79%	107,07%
- NGUYÊN LIỆU	76,738	78,000	85,843	110,06%	111,87%
- TTBI-DCYT (NK)	45,320	25,000	26,884	107,54%	59,32%
- KD-NK TT	36,815	33,700	26,109	77,47%	70,92%
- KD-NK Ủy thác	77,232	122,943	120,666	98,15%	156,24%
- MUA BAN	86,534	82,000	84,937	103,58%	98,15%
- XK - ĐN	7,251	6,000	8,237	137,28%	113,59%
- DỊCH VỤ PHÍ	4,609	4,200	5,461	130,00%	118,47%
DTHU HÀNG SX	797,557	904,739	901,789	99,67%	113,07%
- NỘI ĐỊA	779,163	857,589	877,612	102,33%	112,64%
- XK - ĐN	18,394	47,150	24,177	51,28%	131,44%

Công ty đã đạt và vượt chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận sau thuế do Đại hội Cổ đông đề ra. Tổng doanh thu thuần đạt 100,27%, riêng cơ cấu hàng sản xuất là 71,57% (chỉ tiêu 72%). So với cùng kỳ thì các chỉ tiêu đều vượt, đặc biệt là doanh thu thuần vượt 11,30%, trong đó doanh thu hàng sản xuất vượt 13,07% .

Cơ cấu tạo doanh thu từ nhiều nhóm hàng, trong đó hàng tự sản xuất chiếm tỷ trọng cao nhất, năm 2011 chiếm 70,45% và tăng 71,57% trong năm 2012. Lợi nhuận đem lại từ nhóm hàng này chiếm trên 90% tổng lợi nhuận gộp, do đó sự dịch chuyển tăng tỷ trọng doanh thu hàng tự sản xuất đã làm tăng tỷ suất lợi nhuận gộp của công ty ngày càng cao cùng tỷ suất lợi nhuận sau thuế cũng tăng cao. Nhóm có tỷ trọng thấp nhất là nhóm trang thiết bị dụng cụ y tế chiếm 2,13% năm 2012, giảm đáng kể so với năm 2011.



Các yếu tố khách quan ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu, sản lượng tiêu thụ, sản xuất và lợi nhuận của công ty năm 2012:

- Việt Nam đang trong tiến trình hội nhập, đối thủ cạnh tranh ngày càng nhiều, môi trường kinh doanh cạnh tranh ngày càng khốc liệt và thị trường không ổn định dẫn đến việc khó đồng bộ trong kế hoạch sản xuất.

- Một số sản phẩm liên quan đến nguyên liệu là tiền chất PSE và nhóm hoạt chất Trimethazidin, Pioglitazone, Seratiopeptidase, Mepropamat bị cấm sản xuất theo văn bản của Cục Quản lý Dược nên phải ngưng sản xuất.

- Nguồn nguyên liệu đầu vào chủ yếu là nhập khẩu trong khi giá cả và tỷ giá ngoại tệ luôn biến động. Sự biến động các chi phí liên quan khác như điện, xăng, dầu, lương cơ bản, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội ... đã tác động không nhỏ đến chi phí đầu vào và lợi nhuận của Công ty. Trong khi đó giá thuốc của doanh nghiệp không thể điều chỉnh tăng kịp thời khi các chi phí tăng do giá cả chịu sự quản lý từ Bộ Y tế.

Các yếu tố chủ quan ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng sản xuất, tiêu thụ, doanh thu và lợi nhuận của công ty năm 2012

- Thương hiệu DOMESCO nhiều người biết đến, hệ thống phân phối rộng khắp cả nước và không ngừng phát triển.

- Chất lượng sản phẩm sản xuất ổn định, giá thành hợp lý.

- Danh mục sản phẩm đa dạng về hoạt chất và dạng bào chế, phù hợp danh mục thuốc thiết yếu tối cần. Ngoài ra, Công ty có thế mạnh về thuốc tim mạch – đái tháo đường, đạt BE/BA là lợi thế lớn trong đấu thầu. Do vậy, việc triển khai phân phối qua các chi nhánh được nhiều thuận lợi.

- Chưa khai thác hết công suất của một số dây chuyền thiết bị nang cứng nang mềm, chưa khai thác và phát huy công suất của nhà máy dược liệu.

- Chưa đo lường được nhu cầu đa dạng của sản phẩm dược liệu dẫn đến khó khăn cho việc quy hoạch vùng trồng và thu mua dược liệu có chất lượng cao.

Trong năm 2012 tuy tình hình kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn, mức tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận đạt 12% là điều không dễ dàng, nhưng công ty vẫn bám sát và không thay đổi chỉ tiêu kế hoạch và kết quả đã đạt và vượt chỉ tiêu trên.

Kinh doanh nội địa

Doanh thu theo chi nhánh (tỷ đồng)

Tên Chi nhánh/ BP	Kế hoạch 2012		Thực hiện 2012		So với Chỉ tiêu		So với cùng kỳ	
	Chung	Hàng SX	Chung	Hàng SX	Chung	Hàng SX	Chung	Hàng SX
Tổng	1.256,582	904,739	1.260.009	901,872	100,3%	99,7%	111,3%	113%
NỘI ĐỊA	1.149,832	857,589	1.227.596	877,695	106,8%	102,3%		
CN Hải Dương	45,250	44,800	50,094	49,726	110,7%	111,0%	163,6%	163%
CN Hà Nội	97,800	84,000	102,399	86,399	104,7%	102,9%	109,5%	111%
CN Vinh	60,560	58,700	65,191	62,718	107,6%	106,8%	118,8%	119%
CN Đà Nẵng	68,760	60,960	71,582	62,032	104,1%	101,8%	112,2%	112%
CN Miền Đông	108,260	100,800	121,469	115,021	112,2%	114,1%	122,2%	126%
CN Tây Nguyên	49,750	48,600	53,493	52,295	107,5%	107,6%	122,1%	122%
CN TPHCM	222,880	159,600	209,093	150,317	93,8%	94,2%	94,1%	95%
CN Cần Thơ	122,100	110,400	127,743	117,827	104,6%	106,7%	113,7%	119%
CN Đồng Tháp	157,700	142,800	153,927	140,666	97,6%	98,5%	103,2%	106%
BP KDND	84,999	6,999	94,679	-	111,4%	0,0%	123,1%	123%
BP HC NVKD	127,572	39,929	172,466	40,693	135,2%	101,9%	111,0%	105%
Dịch vụ	4,200	-	5,460	-	130,0%		118,5%	
XK -DN	106,750	47,150	32,414	24,177	30,4%	51,3%		
BP Ngoại thương	31,625	25,625	32,414	24,177	102,5%	94,3%	126,4%	131%

Công ty ban hành kịp thời các biện pháp ứng phó do thay đổi quy chế đấu thầu theo Thông tư 01/2012/TTLT-BYT-BTC ngày 19/1/2012: Triển khai thực hiện các hồ sơ liên quan đến thủ tục gọi thầu trong toàn hệ thống phân phối, mở rộng mạng lưới và thị trường tiêu thụ theo kênh không giường bệnh ngay từ đầu năm. Nhìn chung kinh doanh nội địa đã hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu đã đặt ra vượt 6,8% với doanh thu chung là 1.227,6 tỷ đồng.

Tập trung tiêu thụ danh mục sản phẩm chủ lực có doanh thu cao và lợi nhuận cao, có chính sách đột phá đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm để bù đắp các mặt hàng bị mất (do liên quan đến tiền chất PSE và nhóm hoạt chất Pioglitazone, Serratiopeptidase, Meprobamate bị cấm sản xuất từ các văn bản của Cục Quản lý Dược).

Kinh doanh Quốc tế

Diễn giải	Năm 2011	Năm 2012	So cùng kỳ
Xuất khẩu (USD)	1.173.275	1.551.236	132,21%
- Thành phẩm	871.743	1.153.068	132,27%
- Nguyên liệu	251.612	305.149	121,28%
- Dược liệu	40.741	68.979	169,31%
- Đông dược		11.271	
- VTYT	9.177	12.768	139,13%

- Xuất khẩu tăng 32,21% so cùng kỳ, các nhóm hàng đều tăng, đặc biệt doanh thu dược liệu tăng 69,31%.

- Thị trường Myanmar, Philipines đã ổn định và có kế hoạch nhập hàng từ đầu năm nên việc chuẩn bị hàng hóa xuất khẩu được thuận lợi. Danh mục sản phẩm có số VISA mỗi năm đều tăng, doanh số tăng theo.

- Có 83 mặt hàng có visa xuất khẩu qua 08 nước như Philipines, Myanmar, Lào, Nhật, Kampuchia, Nigeria... trong đó có 10 mặt hàng có nguồn gốc từ thảo dược; 27 mặt hàng có visa qua các nước Châu Phi như Gabon, Togo, Congo và Benin.

4.3. Những giải thưởng đã đạt được trong năm 2012

- Huân chương Độc lập hạng III do Chủ tịch nước cấp cho Công ty CP XNK Y tế DOMESCO đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác góp phần vào xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

- Bằng khen của Hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật; Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua của Bộ Y tế;

- Là 1 trong 21 Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư (IR) tốt nhất năm 2011 theo khảo sát của Vietstock.vn (Công ty Cổ phần Tài Việt).

- Tiếp tục được bình chọn Hàng Việt Nam Chất lượng cao lần thứ 14 (Báo Sài Gòn Tiếp thị).

- Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2011 (Bộ Công Thương).

- Năm 2012 “DOMESCO nằm trong top 30 Báo cáo thường niên tốt nhất” (VIR – HOSE – Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội – Dragon Capital).

- Công ty được UBND Tỉnh tặng bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong 3 năm thực hiện cuộc vận động «Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam» (2009 – 2012).

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán được đính kèm trong phụ lục của Báo cáo thường niên năm 2012.¹

VI. GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

6.1. Kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập :

- Tên Công ty: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Địa chỉ : Tầng 18, Toà nhà Times Square, 22-36 Nguyễn Huệ, Quận 01, Tp. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : (+84) 3910 0751 – Fax : (+84) 3910 0750
- Website: www.deloitte.com/vn

- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Theo báo cáo kiểm toán số 0439/Deloitte–AUDHCM-RE ngày 29/03/2013 của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam”.

6.2. Kiểm toán nội bộ:

Ban kiểm soát đánh giá hình hình hoạt động của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO như sau :

- Về mặt hoạt động: Các hoạt động tại Công ty luôn luôn tuân thủ theo đúng quy chế và điều lệ của Công ty.
- Về mặt kế toán : Công ty đã thực hiện chuẩn mực theo qui định của Nhà nước và tuân thủ theo các qui định của Luật doanh nghiệp.
- Về mặt tổ chức quản lý : Ban Giám đốc Công ty đã có sự quan tâm, chăm lo đến đời sống của Cán bộ công nhân viên (CBCNV) của Công ty, từng bước cải thiện và nâng cao thu nhập và các chế độ, phúc lợi của CBCNV Công ty.

¹ Ghi chú:

Thông tin đầy đủ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2012 Quý cổ đông và Quý nhà đầu tư có thể vào đường link các trang web sau đây để tham khảo thêm: <http://domesco.com/vn/Tin-Tuc/Su-Kien-Noi-Bat/Bao-Cao-Tai-Chinh-Hop-Nhat-Nam-2012-Da-Duoc-Kiem-Toan/> Hoặc trang web của Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ chí Minh <http://www.hsx.vn/hsx/Modules/DanhSach/SymbolDetail.aspx?type=S&MCty=DMC>

VII. CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT

Danh sách các khoản đầu tư tài chính của Domesco vào thời điểm 31/12/2012 bao gồm:

STT	Công ty	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu	Tham gia HĐQT
1	Công ty Cổ phần Bao bì công nghệ cao Vĩnh Tường	50.000.000.000	20%	Có
2	Công ty TNHH DOMENOL	10.000.000.000	70%	Có

Công ty Cổ phần Bao Bì Công Nghệ Cao Vĩnh Tường (VIPACO) được thành lập tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 460300373 đăng ký lần đầu ngày 09 tháng 7 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 11 tháng 7 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp với vốn điều lệ là 50 tỷ đồng. Trong đó, Công ty nắm giữ 1.000.000 cổ phiếu, tương đương 20% quyền biểu quyết. Hoạt động chính của VIPACO là sản xuất bao bì từ hạt nhựa nguyên sinh và kinh doanh bao bì nhựa. Mục đích đầu tư : tạo sự ổn định nguồn nguyên liệu bao bì sơ cấp có công nghệ sạch, hiện đại theo xu hướng phát triển tương lai.

Công ty TNHH DOMENOL ("DOMENOL") được thành lập tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 1401164085 đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 12 năm 2009 và thay đổi lần đầu ngày 24 tháng 6 năm 2010 với vốn điều lệ là 10 tỷ đồng, trong đó, Công ty góp 70% vốn điều lệ. Hoạt động chính của DOMENOL là sản xuất, kinh doanh cùn công nghiệp.

Tình hình hoạt động của các công ty liên kết trong năm 2012

Khoản mục (đồng)	DOMENOL (Đã kiểm toán)	VIPACO (chưa kiểm toán)
Doanh thu	2.447.207.213	6.614.322.297
Lợi nhuận trước thuế	(1.110.230.368)	(5.791.017.909)
Lợi nhuận sau thuế	(1.110.230.368)	(5.791.017.909)

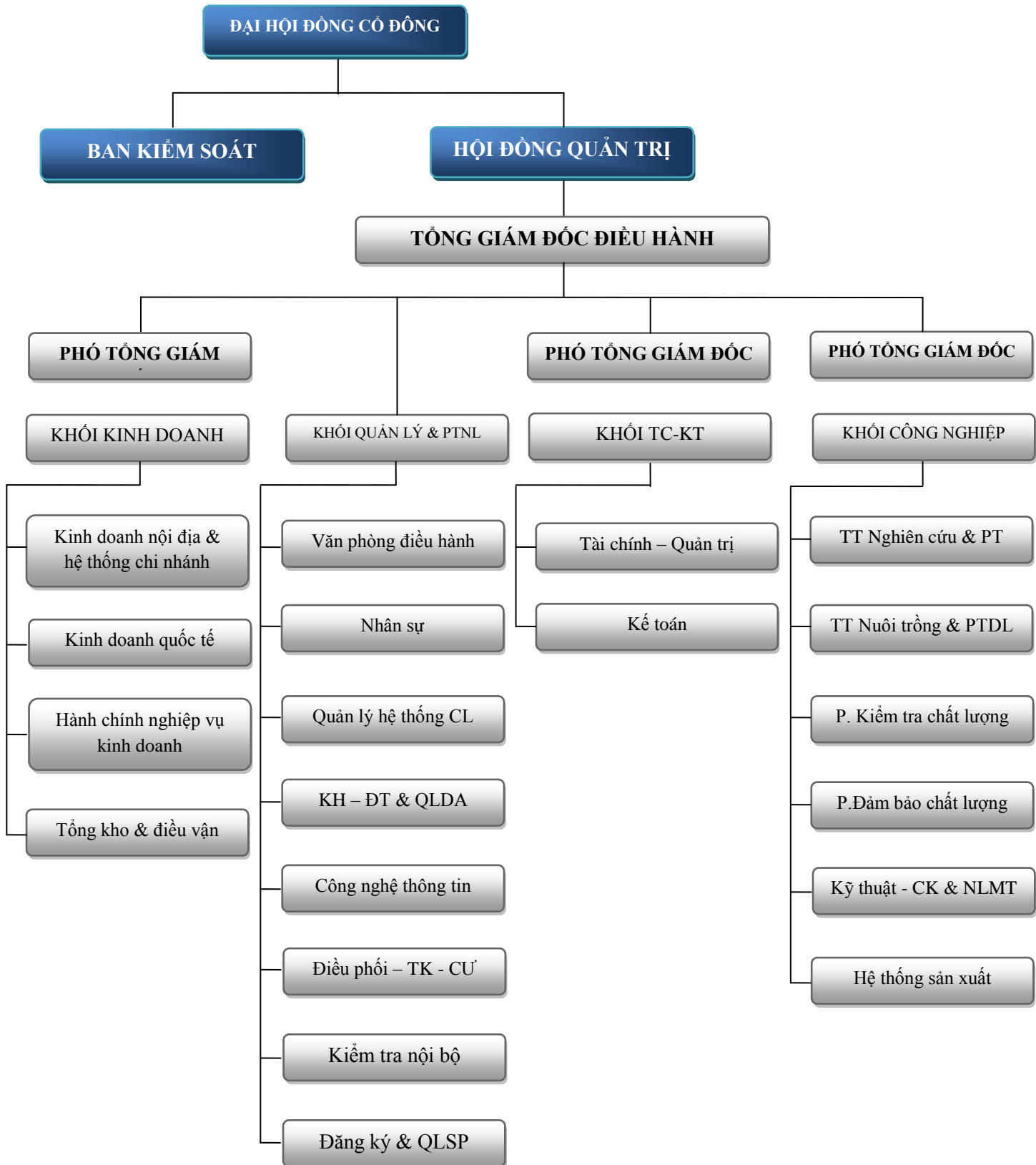
Công ty cổ phần Bao Bì Công nghệ Cao Vĩnh Tường (VIPACO) trong năm 2012 hoạt động sản xuất kinh doanh bị lỗ . Nguyên nhân là do Chủ tịch HĐQT – Kiểm Tổng giám đốc cũ là Ông Võ Hy Hoàng Long chiếm dụng vốn và tài sản của công ty dẫn đến công ty không còn vốn để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thiện nhà máy đang xây dựng dở dang, để lại các khoản Vay quá hạn và không có khả năng thanh toán (Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Bình dương đang thụ lý vụ việc và sẽ công bố thông tin khi có kết luận chính thức về sai phạm của Ông Võ Hy Hoàng Long và các người có liên quan). Hiện tại, VIPACO không còn Nợ vay ngân hàng do đã cơ cấu xong phần nợ Vay ngân hàng qua việc tìm kiếm

được nhà đầu tư chiến lược là Công ty cổ phần đầu tư Đông Âu tham gia và ngân hàng cũng thống nhất giảm 90% lãi vay phát sinh đến ngày 28/02/2013. VIPACO đang thành lập Ban quản lý dự án để hoàn thiện nhà máy bao bì sạch đạt tiêu chuẩn GMP-WHO.

CTy TNHH Domenol là công ty con, được thành lập năm 2010 để xây dựng và vận hành dự án nhà máy sản xuất Cồn có công suất 1,5 triệu lít/năm. Công ty Domenol đã nghiệm thu hoàn thành phần xây lắp nhà máy vào tháng 12/2010 và đang tiến hành lắp đặt và hoàn thiện phần trang thiết bị cho nhà máy và đang tiến hành nghiệm thu nhà máy. DOMENOL đang trong quá trình nghiệm thu thiết bị nên trong năm 2012 DOMENOL bị lỗ do phải trích lập khấu hao nhà xưởng, văn phòng và chi phí quản lý.

VIII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CÔNG TY

8.1. Cơ cấu tổ chức

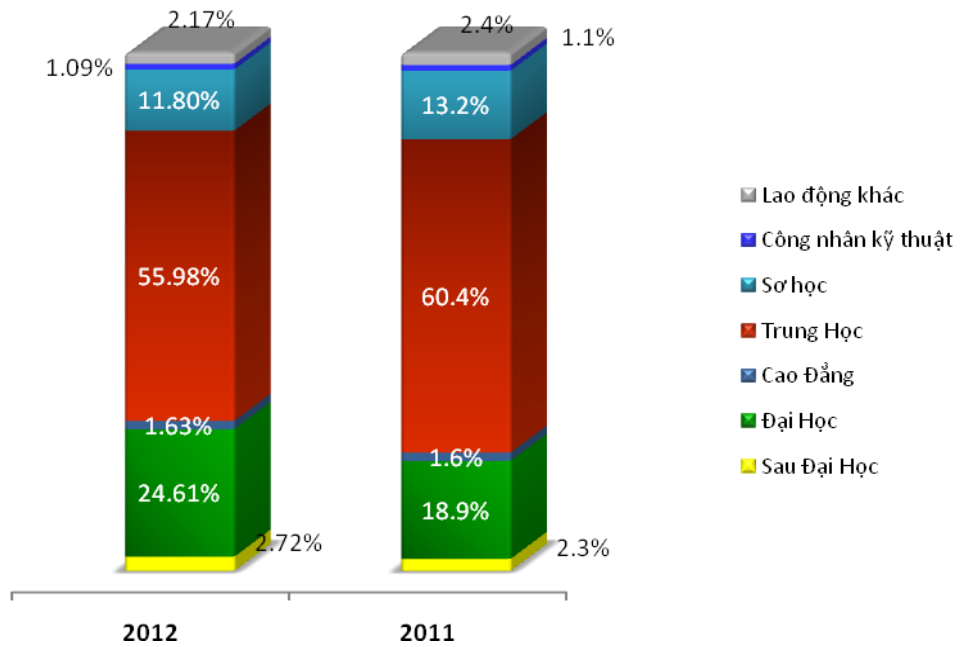


8.2. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

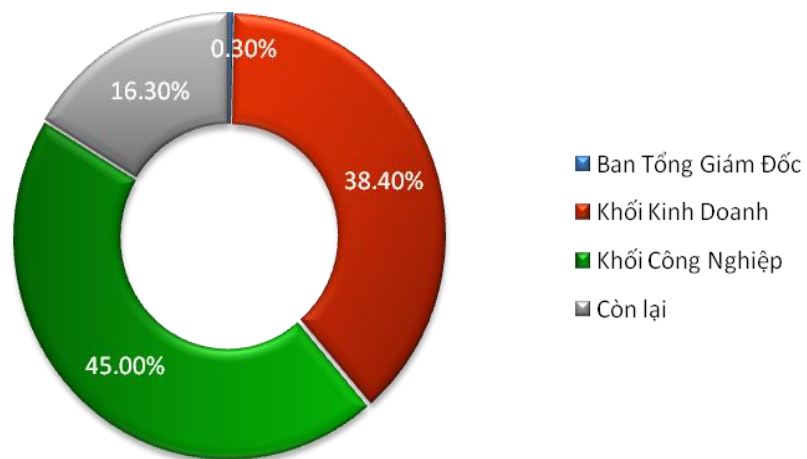
1.288 người

Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến ngày 31/12/2012

CƠ CẤU NHÂN SỰ THEO TRÌNH ĐỘ NĂM 2012



CƠ CẤU NHÂN SỰ THEO CHỨC NĂNG 2012



- Tổng số nhân sự đến 31/12/2012 là 1.288 người, do cân đối giữa lượng tăng giảm nhân sự và điều động nội bộ nên năm 2012 chỉ tăng 03 nhân sự so với năm 2011 (theo chỉ tiêu của HĐQT là tăng không quá 2% # 25 nhân sự).

- Phân công 64 DSDH ra trường về công tác tại các bộ phận, chi nhánh của công ty.

Chính sách lương thưởng

Đã xây dựng đơn giá tiền lương, qui chế trả lương trả thưởng và đã được Sở Lao động Thương binh & Xã hội tỉnh thông qua

Hiện nay, công ty thực hiện quy chế trả lương theo hai hình thức:

- Trả lương: khoán lương tháng (khoán trọn gói)
- Trả lương:
 - ↗ Khoán / doanh thu (khối kinh doanh)
 - ↘ Khoán / sản phẩm (khối sản xuất)

Thực hiện khoán lương toàn Công ty, đối với Khối kinh doanh bước đầu đã kích thích được nhân viên bán hàng và theo đúng định hướng của lãnh đạo là tăng doanh thu, lợi nhuận và giảm công nợ thông qua việc khuyến khích bán hàng danh mục chủ lực.

Trong năm 2012, thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên công ty đạt 6,841,053 đồng/tháng. Trong năm 2012 đã thực hiện tăng lương cho 342 nhân viên.

Chính sách đào tạo huấn luyện

Quan tâm đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ quản lý cấp trung và CB - CNLĐ với 03 Thạc sĩ, 04 chuyên khoa I; bổ sung kiến thức cho CB-CNLĐ các lớp ngắn hạn với 143 lượt người, mời giảng 2.282 lượt người và nội bộ 4.113 lượt người.

* Tổng chi phí đào tạo trong năm của Công ty trên 3 tỷ đồng

Chính sách đối với người lao động

Đảm bảo quyền lợi của người lao động được công đoàn giám sát và thực hiện đúng thoả ước lao động:

- Năm 2012 đã tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho 1.594 lượt người với tổng số tiền là 347.435.000đ. trang bị đồ bảo hộ lao động, đóng BHXH, BHYT, BHTN, được thăm hỏi hiếu hỷ, ốm đau... đúng quy định.
- Tiền lương được lãnh đúng thời gian quy định ngày 30 hàng tháng.
- Thực hiện đúng và kịp thời các chế độ có liên quan của người lao động
- Kí kết hợp đồng lao động 100%

Lợi nhuận để lại Công ty được phân bổ theo quy định của Bộ Tài Chính. Quỹ phúc lợi được chi trên cơ sở Chính quyền và Công đoàn bàn bạc nhất trí.

8.3. Những thông tin liên quan về tổ chức và nhân sự chủ chốt

Lý lịch cá nhân của Ban điều hành – Kế toán trưởng:

1. Ông Huỳnh Trung Chánh

Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1947

Trình độ: Dược sĩ đại Học

Thời gian gắn bó với công ty: 28 năm

Kinh nghiệm quản lý: 37 năm

Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ Phần Dược Vật Tư Y Tế Bình Thuận.

Quá trình công tác:

1975 - 06/1985: Trưởng Khoa Dược - Cận lâm sàng Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp

06/1985 – 07/1987: Phó giám đốc Công ty Cung ứng Vật tư và Thiết bị Y tế Đồng Tháp.

7/1987 - 9/1989: Phó giám đốc Công ty Cung ứng Vật tư và Thiết bị Y tế Đồng Tháp, nay là Công ty CP XNK Y Tế DOMESCO.

09/1989 - 2003: Giám đốc Công ty XNK Y tế Đồng Tháp (DOMESCO)

2004- 03/2011: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP XNK Y Tế DOMESCO.

03/2011 - nay: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP XNK Y Tế DOMESCO kiêm Tổng giám đốc.

Số lượng cổ phiếu cá nhân sở hữu: 60.007 Cổ phiếu chiếm 0,34%

2. Bà Nguyễn Thị Tiên

Phó Tổng Giám đốc – Đã từ nhiệm ngày 01-04-2013

(Xem phần “Hội Đồng Quản Trị” để biết Kinh nghiệm và chuyên môn của bà Nguyễn Thị Tiên)

3. Ông Nguyễn Văn Hóa

Phó Tổng Giám đốc Khối Tài chính Kế toán

Năm sinh: 1967

Trình độ: Cử nhân kinh tế - chuyên ngành Kế toán

Các chứng chỉ chuyên sâu về lĩnh vực Tài chính, kế toán, ngân hàng, Kế toán trưởng, CFO và M&A

Thời gian gắn bó với công ty: 23 năm

Kinh nghiệm quản lý: 20 năm

Chức vụ tại tổ chức khác: P.Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bao bì Công nghệ cao Vĩnh Tường

Thành viên HĐQT CTCP Dược Vật tư Y tế Bình Thuận

Quá trình công tác:

01/1989 - 12/1991: Kế toán ngoại hối

01/1992 - 07/2006: Phó phòng Kế toán tài chính của DOMESCO kiêm Kế toán trưởng chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh.

07/2006 - 10/2011: Giám đốc Tài chính DOMESCO

10/2011 – Nay: Phó Tổng giám đốc Tài chính Công ty Xuất Nhập khẩu Y tế DOMESCO.

Số lượng cổ phiếu sở hữu: 178.110 Cổ phiếu chiếm 1%.

4. Ông Lê Văn Nhã Phương

Phó Tổng Giám đốc Khối Công nghiệp

Năm sinh: 1980

Trình độ: Tiến sĩ Khoa Dược tại ĐH Lille 2

Nghiên cứu sinh Khoa Dược tại ĐH Lille 2

Cao học tại Khoa Dược tại ĐH Bordeaux 2, Pháp

Dược sĩ Đại học Y Dược Tp.Hồ Chí Minh

Thời gian gắn bó với công ty: 08 năm

Kinh nghiệm quản lý: 07 năm

Chức vụ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

2005 - 2006: Phó Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu & phát triển của DOMESCO

2006 - 2008: Giám đốc BP Xuất nhập khẩu & Hợp tác Quốc tế

08/2010 - 09/2011: Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển

10/2011 – Nay: Phó Tổng Giám đốc DOMESCO chịu trách nhiệm khối sản xuất

Số lượng cổ phiếu sở hữu: 7.272 Cổ phiếu chiếm 0,04%.

5. Bà Phạm Ngọc Tuyền

Kế toán trưởng

Năm sinh: 1969

Trình độ: Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán

Thời gian gắn bó với công ty: 23 năm

Kinh nghiệm quản lý: 20 năm

Chức vụ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

1990 - 1993: Chuyên viên Tài chính – Kế toán của DOMESCO
1993 - 2000: Phó Phòng Kế toán
2000 – 2003: Trưởng Phòng Kiểm toán nội bộ
01/2004 - Nay: Kế toán trưởng Công ty CP Xuất nhập khẩu y tế DOMESCO
Số lượng cổ phiếu cá nhân sở hữu: 17.556 Cổ phiếu chiếm 0,1%

IX. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

9.1. Thông tin liên quan đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội Đồng Quản Trị bao gồm bảy (07) thành viên trong đó có 02 thành viên độc lập không tham gia điều hành hoạt động tại Công ty.

1. Ông Nguyễn Chí Thành (Đại diện SCIC)

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Năm sinh: 1972

Trình độ: Thạc sĩ chính sách Công - Nhật Bản

Cử nhân Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội

Thời gian gắn bó với công ty: 02 năm

Kinh nghiệm quản lý: 18 năm

Chức vụ tại tổ chức khác: Trưởng ban Ban Đầu Tư III - Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà Nước (SCIC)

Quá trình công tác:

1995 – 1998: Chuyên viên, Trưởng nhóm xử lý nợ Câu lạc bộ London
1998 – 2002: Phó trưởng phòng Quản lý nợ nước ngoài - Vụ Quản lý Ngoại hối Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam
2002 – 2003: Thạc sỹ Chính sách công - Nhật Bản
2003- 2006: Phó phòng phụ trách phòng Quản lý Dự trữ - Vụ Quản lý Ngoại hối Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam
2006 - 2010: Phó Trưởng ban, Trưởng ban Ban Chiến lược Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà Nước (SCIC)
7/2010 – 2013: Trưởng ban Ban Quản lý Rủi ro Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà Nước (SCIC)
3/2013 – nay: Trưởng ban đầu tư III - Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà Nước

03/2011 - nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO
Số lượng cổ phiếu sở hữu : 0 cổ phiếu

2. Ông Huỳnh Trung Chánh

Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị

(Xem phần “Ban điều hành” để biết Kinh nghiệm và chuyên môn của ông Huỳnh Trung Chánh)

3. Bà Nguyễn Thị Tiên

Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập

Năm sinh: 1956

Trình độ: Kỹ sư Hoá học

Thời gian gắn bó với công ty: 25 năm

Kinh nghiệm quản lý: Hơn 31 năm

Quá trình công tác:

1981 – 1987: Tổ trưởng tổ kiểm nghiệm, Quản đốc phân xưởng tại Xí nghiệp Liên hợp Dược Đồng Tháp, nay là Công ty CP Dược phẩm IMEXPHARM

10/1987 – 9/1989: Trưởng phòng kinh doanh Công ty Cung ứng Vật tư và Thiết bị Y tế Đồng Tháp, nay là Công ty CP XNK Y Tế DOMESCO.

10/1989- 12/2003: Phó Giám đốc Công ty XNK Y tế Đồng Tháp (DOMESCO)

01/2004- 03/2011: Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Phó tổng Giám đốc Công ty CP XNK Y tế DOMESCO.

3/2011 – 03/2013: Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO

01/04/2013 - Nay: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO

Số lượng cổ phiếu cá nhân sở hữu: 40.193 Cổ phiếu chiếm 0,23%

4. Bà Lương Thị Hương Giang (Đại diện CFR International SPA)

Thành viên Hội đồng Quản trị bổ nhiệm ngày 11/01/2013

Năm sinh: 1967

Trình độ: Thạc sĩ quản lý tại Đại học Bruxelles (U.B.L)- Ecole De Commerce De Solvay-Bi/Đại học mở Tp. HCM (Bi)

Dược sĩ đại Học

Thời gian gắn bó với công ty: Dưới 1 năm

Kinh nghiệm quản lý: 21 năm

Chức vụ tại tổ chức khác: Trưởng Văn phòng đại diện Sinensix & Co. - Scotland

Quá trình công tác:

9/1992 – 11/1997: Giám đốc Sale & Marketing tại công ty tư vấn Sandonz (Thụy Sĩ)
12/1997 – 03/2004: Tổng giám đốc Văn phòng đại diện (VPĐD) Biochemie GMBH (Áo)
09/2004 – 10/2005: Phó trưởng VPĐD Công ty Thương mại & Chuyển giao công nghệ BVI
04/2006 – 05/2006: Phó Trưởng VPĐD tại Pharmascience Inc. (Canada)
07/2006 – 07/2007: Trưởng VPĐD tại Iberica S.A. (Tây Ban Nha).
08/2007 – Nay: Trưởng VPĐD Sinensix & Co. (Scotland) – Giám đốc CFR Việt Nam.
01/2013 – Nay: Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế
DOMESCO

Số lượng cổ phiếu sở hữu : 0 cổ phiếu

5. Ông Alejandro Esteban Weinstein Manieu (Đại diện CFR International SPA)

Thành viên Hội đồng Quản trị

Năm sinh: 1958

Trình độ: Thạc sĩ quản lý

nghiệp Cử nhân kiểm toán của trường đại học Católica de Chile
Cử nhân quản trị kinh doanh của trường đại học Católica de Chile
Chứng chỉ về quản lý cấp cao của Đại Học Harvard
Chứng chỉ về quản lý vốn chủ sở hữu Đại Học Harvard
Chứng chỉ về quản lý cung ứng cao cấp Đại Học Harvard
Chứng chỉ về nghệ thuật quản lý chiến lược dược phẩm tại Đại Học Harvard
Và nhiều chứng chỉ khác

Thời gian gắn bó với công ty: 02 năm

Kinh nghiệm quản lý: 28 năm

Chức vụ tại tổ chức khác: Tổng giám đốc điều hành của tập đoàn CFR group

Tổng giám đốc điều hành của Biomedical Research Consortium

Thành viên Hội đồng quản trị của Allergy Therapeutics plc

Chủ tịch Hội đồng quản trị của Uman Pharma

Chủ tịch Hội đồng quản trị của Undación Genómika

Thành viên Hội đồng quản trị của nhiều Công ty dược tại Châu Mỹ
La Tin

Quá trình công tác:

1985 – Nay: Tổng giám đốc điều hành của CFR group

6. Ông Jose Guillermo Frugone Domke (Đại diện CFR International SPA)

Thành viên Hội đồng Quản trị bổ nhiệm ngày 28/02/2013

Năm sinh: 1968

Trình độ: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh – Chicago - USA

Cử nhân quản trị kinh doanh – Santiago & Chicago

Thời gian gắn bó với công ty: dưới 01 năm

Kinh nghiệm quản lý: 20 năm

Chức vụ tại tổ chức khác: Giám đốc tài chính chịu trách nhiệm về M&A tại CFR group

Quá trình công tác:

1993 – 1995: Quản lý chất lượng dịch vụ tại Chilectra SA

1995 – 2001: Trưởng phòng thương mại và phát triển kinh doanh tại Clinica Santa Maria – Chi Lê

2003 – 2004: Trưởng phòng Marketing và phát triển KD tại Farmacias Benavides – Mexico

2005 – 2006: Giám đốc Thương Mại và phát triển kinh doanh tại Salfacorp/Geosal – Chi Lê

2006 -2008: Giám đốc phát triển kinh doanh Laboratorios Recalcine (CFR Pharmaceuticals)

2008 – Nay: Giám đốc tài chính chuyên về M&A tại CFR group (Biohealth LLC) – USA

01/2013 – Nay: Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty CP Xuất Nhập Khẩu Domesco

Số lượng cổ phiếu sở hữu : 0 cổ phiếu

7. Ông Trần Thanh Phong

Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập

Năm sinh: 1973

Trình độ: Dược sĩ đại Học

Thời gian gắn bó với công ty: 15 năm

Kinh nghiệm quản lý: 15 năm

Chức vụ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

8/1998 - 10/1999: Tổ trưởng tổ Pha chế Xưởng I.

11/1999 - 12/1999: Phó phòng R & D.

01/2000 - 09/2002: Phó Quản đốc Xưởng I.

10/2002 - 2003: Q. Trưởng phòng T-R & D.

2003 - 2004: Quản đốc Xưởng Betalactam.

12/2004 - Nay: Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển.

03/2009 - Nay: Thành viên HĐQT Công ty CP XNK Y tế DOMESCO

Số lượng cổ phiếu cá nhân sở hữu: 6.554 Cổ phiếu chiếm 0,04%

Ghi chú:

Ông Nguyễn Phương - Thành viên HĐQT – Đã từ nhiệm ngày 11/01/2013

Ông Alexis Eduardo Camhi Levy- Thành viên HĐQT - Đã từ nhiệm ngày 27/02/2013

GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT

1. Ông Nguyễn Phi Thức

Trưởng ban Kiểm soát

Năm sinh: 1979

Trình độ: Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Tài chính Doanh nghiệp

Thời gian gắn bó với công ty: 11 năm

Kinh nghiệm quản lý: 03 năm

Chức vụ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

10/2001 - 01/2002: Chuyên viên phòng Đảm bảo Chất lượng của DOMESCO

01/2002 - 12/2002: Chuyên viên Phòng kế toán

01/2003 - 12/2007: Chuyên viên Phòng Kiểm toán nội bộ

01/2008 - 03/2009: Chuyên viên Phòng Quản trị Tài chính Công ty CP Xuất nhập khẩu y tế DOMESCO

03/2009 – Nay: Trưởng Ban Kiểm soát công ty

Số lượng cổ phiếu cá nhân sở hữu: 14 Cổ phiếu chiếm 0%

2. Bà Huỳnh Thị Tố Quyên

Thành viên Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1982

Trình độ: Cử nhân Luật – chuyên ngành Luật quốc tế

Thời gian gắn bó với công ty: 05 năm

Kinh nghiệm quản lý: 02 năm

Chức vụ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

01/2006 - 04/2008: Chuyên viên phòng phổ biến giáo dục pháp luật – Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau

05/2008 - 03/2009: Nhân viên phòng kế hoạch và đầu tư DOMESCO

03/2009 - Nay: Thành viên Ban kiểm soát kiêm chuyên viên phòng Pháp lý và Đăng ký sản phẩm DOMESCO

Số lượng cổ phiếu cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu

3. Ông Trần Mạnh Hữu (Đại diện SCIC)

Thành viên Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1978

Trình độ: Cử nhân Kinh tế

Thời gian gắn bó với công ty: 05 năm

Kinh nghiệm quản lý: 09 năm

Chức vụ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

- 2001 - 08/2002: chuyên viên phòng TCKT – Tổng công ty Máy & Phụ tùng (nay là Công ty Máy & Phụ tùng)
- 08/2002 - 08/2003: Phụ trách phòng TCKT – Xí nghiệp SXKD Ống thép Machino tại TPHCM
- 09/2003 - 07/2004: chuyên viên phòng TCKT – Tổng công ty Máy & Phụ tùng
- 08/2004 - 08/2008: Thanh tra viên – Thanh tra Bộ Thương Mại (nay là Bộ Công Thương)
- 09/2008 – Nay: chuyên viên Ban Kiểm soát – Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty DOMESCO.

Số lượng cổ phiếu cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu .

4. Ông Juan Ignacio Ceballos Argo (Đại diện CFR international SPA)

Thành viên Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1978

Trình độ: kỹ sư công nghệ của trường đại học Católica Chile

Thời gian gắn bó với công ty: 02 năm

Kinh nghiệm quản lý: 05 năm

Chức vụ tại tổ chức khác: Giám đốc tài chính doanh nghiệp của CFR Pharmaceuticals S.A., chịu trách nhiệm quản lý tài chính, tài sản, kiểm soát tài chính của các công ty con của CFR

Quá trình công tác:

- 02/2005 - 12/2006: chuyên viên lập kế hoạch và phân tích dự án – Tổng công ty LAN Airlines SA
- 12/2006 - 11/2008: gia phân tích bất động sản của công ty Cencosud Shopping Centers
- 06/2008 - 11/2010: Trưởng ban kiểm soát của Farmacias Ahumada S.A
- 11/2010 - Nay: Giám đốc tài chính doanh nghiệp của CFR Pharmaceuticals S.A., chịu trách nhiệm quản lý tài chính, tài sản, kiểm soát tài chính của các công ty con của CFR, và là thành viên ban kiểm soát của DOMESCO

Số lượng cổ phiếu cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu.

Thù lao của Hội Đồng Quản Trị từ 01/01/2012 đến ngày 31/12/2012

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	Thù lao năm 2012	Thưởng tết 2012 (nguồn từ thù lao 2011)	Chia tiền thưởng từ 572 triệu ĐHCĐ 2012 thông qua	TỔNG CỘNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					
Nguyễn Chí Thành	Chủ tịch HĐQT	180,000,000	10,000,000	100,000,000	290,000,000
Huỳnh Trung Chánh	P. Chủ tịch HĐQT	300,000,000	10,000,000	125,000,000	435,000,000
Nguyễn Thị Tiên	Thành viên	192,000,000	10,000,000	90,000,000	292,000,000
Trần Thanh Phong	Thành viên	144,000,000	10,000,000	40,000,000	194,000,000
Nguyễn Phương	Thành viên	144,000,000	0	0	144,000,000
Alejandro Esteban Weinstein Manieu	Thành viên	120,000,000	0	0	120,000,000
Alexis Eduardo Camhi Levy	Thành viên	120,000,000	0	0	120,000,000
Trịnh Hoài Giang	Thành viên	0	10,000,000	30,000,000	40,000,000
Hoàng Công Toàn	Thành viên	0		10,000,000	10,000,000
BAN KIỂM SOÁT					
Nguyễn Phi Thức	Trưởng ban	126,000,000	10,000,000	27,500,000	163,500,000
Trần Mạnh Hữu	Thành viên	66,000,000	10,000,000	27,500,000	103,500,000
Huỳnh Thị Tố Quyên	Thành viên	66,000,000	10,000,000	27,500,000	103,500,000
Juan Ignacio Ceballos Argo	Thành viên	66,000,000	0	0	66,000,000
THƯ KÝ					
Lương Thị Bích Nhung	Thư ký	42,000,000	5,000,000	5,000,000	52,000,000
Phạm Ngọc Tuyên	KTT	0	5,000,000		5,000,000
Tổng Cộng		1,566,000,000	90,000,000	482,500,000	2,138,500,000

Danh sách thành viên chủ chốt và số cổ phần nắm giữ

Họ và Tên	Chức Vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số cổ phần sở hữu	Số cổ phần đại diện SCIC	Tỷ lệ sở hữu
Hội đồng quản trị						
Ông Nguyễn Chí Thành	Chủ tịch HĐQT	26-03-2011		-	3.090.888	17,36%
Ông Huỳnh Trung Chánh	P. Chủ tịch HĐQT	27-03-2009		60.007		0,34%
Bà Nguyễn Thị Tiến	Thành Viên HĐQT	27-03-2009		40.193		0,23%
Ông Trần Thanh Phong	Thành Viên HĐQT	27-03-2009		6.554		0,04%
Ông Nguyễn Phương	Thành Viên HĐQT	02-12-2011	11/01/2013	-		-
Ông Alexis Eduardo Camhi Levy	Thành Viên HĐQT	02-12-2011	27/02/2013	-		-
Ông Alejandro Esteban Weinstein Manieu	Thành Viên HĐQT	02-12-2011		-		-
Bà Lương Thị Hương Giang	Thành Viên HĐQT	11-01-2013		-		-
Ông Jose Guillermo Frugone Domke	Thành Viên HĐQT	28-02-2013		-		-
Ban điều hành						
Lê Văn Nhã Phương	Phó Tổng giám đốc	15-10-2011		7.272	1.545.445	8,72%
Ông Nguyễn Văn Hoá	Phó Tổng giám đốc	15-10-2011		178.110	1.545.445	9,68%
Ban Kiểm Soát						
Ông Nguyễn Phi Thức	Trưởng BKS	27-03-2009		14		0,00%
Ông Juan Ignacio Ceballos Argo	Thành viên BKS	02-12-2011				
Ông Trần Mạnh Hữu	Thành viên BKS	27-03-2009				
Bà Huỳnh Thị Tố Quyên	Thành viên BKS	27-03-2009				
Kế Toán Trưởng						
Bà Phạm Ngọc Tuyền				17.556		0,10%
Tổng Cộng				309.706	6.181.778	36,47%

Giao dịch cổ phiếu của các thành viên chủ chốt và người có liên quan

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Huỳnh Trung Chánh		139.237	0,78%	60.007	0,34%	Mua, bán
2	Nguyễn Văn Hóa		300.000	1,68%	178.110	1,00%	Mua, bán

9.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị Công ty tập trung làm việc theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của tập thể và cá nhân, tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị hoạt động theo những quy chế đã quy định theo Điều lệ, kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động và định hướng kinh doanh theo từng năm.

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- Chỉ đạo và giám sát chặt chẽ chi phí, điều chỉnh các hợp đồng vay vốn kịp thời khi lãi xuất giảm.
- Cải cách về công tác quản trị.
- Mở rộng hệ thống phân phối, cải cách cơ chế trả lương.
- Đôn đốc và giám sát các giải pháp thực thi để Công ty đạt chỉ tiêu năm 2012.
- Đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT của Ban điều hành.
- Giám sát và đôn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Chí Thành	Chủ tịch	5/5	100%
2	Ông Huỳnh Trung Chánh	Phó chủ tịch	5/5	100%
3	Bà Nguyễn Thị Tiến	Thành viên	5/5	100%
4	Ông Nguyễn Phương	Thành viên	5/5	100%
5	Ông Trần Thanh Phong	Thành viên	5/5	100%
6	Ông Alejandro Esteban Weinstein Manieu	Thành viên	Họp 1 phiên, ủy quyền cho người đại diện 4 phiên	100%
7	Ông Alexis Eduardo Camhi Levy	Thành viên	ủy quyền cho người đại diện 4 phiên	100%

Phiên họp 01 ngày 10 tháng 02 năm 2012 thông qua các nội dung

- Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012
- Các hạn mức tín dụng vay vốn
- Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2011
- Chỉ tiêu, phương hướng phát triển 2012
- Thành lập 02 chi nhánh mới tại Thái Nguyên và Yên Bái phụ trách địa bàn Đông và Tây Bắc Bộ.
- Sơ đồ tổ chức Công ty
- Kết quả và kế hoạch thoái vốn ở các Cty mà DOMESCO đầu tư liên kết, mua cổ phần
- Tỷ lệ cổ tức 2011: 22% bằng tiền
- Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2011
- Đề xuất thù lao HĐQT và BKS 2012

Phiên họp 02 ngày 22 tháng 03 năm 2012 thông qua

Thông qua các tài liệu trình đại hội cổ đông 06/4/2012

Phiên họp 03 ngày 23 tháng 05 năm 2012 thông qua:

- Chốt danh sách 27/6/2012 trả 12% cổ tức còn lại 2011 (bằng tiền)
- Báo cáo tình hình thực hiện quý 1 - kế hoạch quý 2/2012
- Xây dựng kế hoạch tài chính 2012
- Hướng xử lý đối với khoản đầu tư ở Công ty bao bì Vĩnh Tường
- Tổng quỹ tiền lương năm 2012
- Bổ nhiệm Cán bộ quản lý (cấp trung) Công ty
- HĐQT quyết định tiếp tục thuê đất, diện tích 7.343,4 m² khu vực trụ sở công ty số 66 Quốc lộ 30 Phường Mỹ Phú, Tp Cao Lãnh, Đồng Tháp
- Mọi hợp đồng giao dịch giữa DOMESCO và Công ty Dược Bình thuận cần phải được báo cáo HĐQT trước khi thực hiện.
- Phân chia thù lao HĐQT và BKS 2012

Phiên họp 04 ngày 25 tháng 07 năm 2012 thông qua:

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2012, giải pháp cho 6 tháng còn lại.
- Giao ban điều hành đánh giá hiệu quả hợp tác trong kinh doanh.
- Phân công xây dựng chỉ tiêu kinh doanh 2013 trình HĐQT.
- Yêu cầu việc mua sắm tài sản phải thực hiện đúng quy chế công ty và cần đảm bảo hiệu quả.

- Khối kinh doanh tiếp tục thực hiện Phương án phát triển thị trường nước ngoài và xây dựng chuỗi nhà thuốc đạt GPP dưới hình thức liên kết với khách hàng thân thiết có Nhà thuốc đạt GPP.
- Bổ nhiệm Ông Nguyễn Phương phụ trách Bộ phận Marketing tại DOMESCO.
- Số cổ phần DOMESCO sở hữu ở công ty dược An Giang giao thường trực HĐQT quyết định giá bán.
- Giao Ban điều hành xây dựng lại phương án cơ cấu lại 2 nhà máy dược liệu và nhà máy cồn.
- Đưa quyết định phương án cho dự án nhà máy bao bì tại lô 24B – Tân Tạo. Giao Phó TGD phụ trách tài chính hoàn tất việc làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho lô 24A (Tổng kho 2 của DMC tại Tân Tạo) hoặc tìm đối tác nhượng bán lại khu đất 24B
- Thống nhất chủ trương nghiên cứu, đầu tư dự án kem- mỡ - nước. Ban điều hành tiếp tục hoàn thiện việc nghiên cứu thị trường cho nhà máy. Nhà máy viên - cốm – bột chưa thực hiện trong giai đoạn này.
- Giao Phó TGD Tài chính hoàn chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu cho Cán bộ công nhân lao động DOMESCO (ESOP) trình HĐQT xin ý kiến cổ đông thực hiện từ 2013.
- Ban kiểm soát rà soát lại kế hoạch tài chính 2012, nếu thống nhất thì HĐQT thông qua và đây là cơ sở giao Ban điều hành thực hiện. Ban điều hành xem xét tiết giảm chi phí từ 5-10%, kiên quyết cắt giảm các chi phí chưa cần thiết nhằm đảm bảo chỉ tiêu Đại hội cổ đông đã đề ra.
- Chuyển địa điểm Chi nhánh Hải Dương sang địa chỉ mới là: Lô 61.52 phố Hồng Châu, khu 10, phường Hải Tân, TP Hải Dương.
- Thành lập Công ty CP XNK Y tế DOMESCO-Chi nhánh tại Thái Nguyên
- Hội đồng Quản trị thống nhất chủ trương đầu tư Nhà máy sản xuất bao bì sạch tại lô 24B Khu Công nghiệp Tân Tạo.
- Giao Tổng giám đốc tiến hành các thủ tục cần thiết để đề nghị các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đầu tư và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của lô 24A và 24B.

Phiên họp 05 ngày 08 tháng 11 năm 2012 thông qua

- Thông qua thời gian trả phần cổ tức đợt 1 năm 2012. Tỷ lệ: 15% bằng tiền mặt. Thời gian chốt danh sách: 26/11/2012. Thời gian trả cổ tức: 06/12/2012
- Thống nhất báo cáo hoạt động 9 tháng đầu năm và các giải pháp thực hiện 3 tháng cuối năm.
- Thông qua chỉ tiêu 2013 tạm thời
- Thống nhất Đề án phát triển thị trường OTC tại TP Hồ Chí Minh
- Đánh giá về hợp tác với HISAMITSU; tồn kho và tiêu thụ sản phẩm Kháng sinh

- Phương án phát triển Nhà máy DOMENOL
- Phương án phát triển Nhà máy Chiết xuất Nguyên liệu Dược Liệu
- Phương án đầu tư ở Thị trường Myanmar.
- Thực hiện và xử lý các khoản đầu tư tại Công ty bao bì Vĩnh Tường
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung nội dung quy chế quản trị

Phiên họp 06 ngày 11 tháng 12 năm 2012 thông qua

- Thông qua các nội dung đề người đại diện biểu quyết tại Đại hội cổ đông bất thường năm 2012 của Công ty CP Bao bì Công nghệ cao Vĩnh Tường.

X. TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG

10.1. Trách nhiệm đối với môi trường

Công ty thực hiện tuân thủ đúng và phù hợp với yêu cầu luật định. Công ty có tổ chức tuyên truyền – tập huấn nhận thức BVMT-ATLĐ, có tổ chức đội giám sát an toàn kiểm tra hàng tháng. Nâng cấp cải tạo hệ thống xử lý nước thải tại 66 Quốc Lộ 30 theo sự chấp thuận của sở Tài nguyên môi trường. Theo dõi phân loại rác thải đúng qui định và duy trì xử lý rác thải nguy hại, có được giấy xác nhận của cơ quan chức năng:

+ Nhà máy xử lý nước thải (giấy xác nhận số 317/STNMT-CCBVMT ngày 28/03/2012).

+ Nhà máy Dược liệu (giấy xác nhận số 719/STNMT-CCBVMT ngày 12/06/2012).

Năm 2012 hệ thống quản lý cập nhật bổ sung mới 09 văn bản pháp luật (Luật – Thông tư – nghị định) qui định về quản lý giám sát bảo vệ môi trường, 05 qui chuẩn quốc gia qui định về kiểm tra xử lý môi trường, an toàn vệ sinh lao động, đã đưa vào hệ thống checklist giám sát thường qui phối hợp cùng P. KTCK&NLMT thực hiện.

Thực hiện đầy đủ PCCC đúng theo qui định pháp luật như đo đạc các hệ thống chống sét, trang bị thêm bình chữa cháy, lắp các bộ đếm sét, lập lại phương án PCCC tại trụ sở chính...

10.2. Trách nhiệm quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp (ATSKNN)

Trang bị đầy đủ đồ bảo hộ lao động cho 100% CBCNLD trong công ty, Huấn luyện về bảo hộ lao động năm 2012 cho 83 CB-CNLD.

Các thiết bị yêu cầu an toàn nghiêm ngặt về AT-VSLĐ đều được kiểm định 100% số lượng 66 thiết bị, chỉ có kiểm định thiết bị cũ không phát sinh thiết bị mới. Tất cả nhân viên mới đều được đào tạo các khía cạnh MT-AT&SKNN, phân loại rác, tình trạng khẩn cấp. thực hiện đầy đủ đúng theo qui định pháp luật như thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm nhân thọ; bồi dưỡng chế độ độc hại cho người làm công việc nặng nhọc nguy hiểm; khám sức khỏe định kỳ; đo đạc các thông số vệ sinh môi trường định kỳ...

10.3. Trách nhiệm đối với người tiêu dùng

Trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty CP XNK Y tế DOMESCO luôn đặt lợi ích của người tiêu dùng lên hàng đầu, xem sự thỏa mãn của khách hàng là mục tiêu quan trọng nhất phải thực hiện. Mong muốn đem đến sức khỏe cho tất cả mọi người vì đối với bất

kỳ ai sức khỏe luôn là vốn quý nhất. Với sự quan tâm đó, công ty đã tập trung vào các hoạt động sau nhằm đảm bảo lợi ích của người tiêu dùng:

Thông tin đến người tiêu dùng những sản phẩm mới hiệu quả điều trị cao:

Các thông tin về sản phẩm của Công ty, công dụng và lợi ích của từng mặt hàng, việc chăm sóc sức khỏe một cách hợp lý, khoa học được truyền tải đến khách hàng của DOMESCO và người tiêu dùng thông qua các công cụ truyền thông và các hoạt động marketing của DOMESCO. Mặt khác Công ty cũng thông tin kịp thời đến khách hàng các trường hợp sản phẩm giả mạo cũng như các hàng nhái kém chất lượng. Cập nhật bảo hộ nhãn hiệu đồng thời tạo hình ảnh thương hiệu cho các mặt hàng công ty sản xuất nhằm giúp người tiêu dùng dễ dàng nhận biết sản phẩm của DOMESCO.

Hoạt động sản xuất công nghệ hiện đại với hệ thống kiểm soát nghiêm ngặt:

Nhằm cung cấp cho người tiêu dùng những sản phẩm có chất lượng tốt nhất, Công ty xây dựng chiến lược phát triển bền vững, lựa chọn công nghệ đón đầu phù hợp với xu thế chung của công nghệ Dược thế giới. DOMESCO đã đầu tư cho công nghệ hiện đại vượt trội như hệ thống chiết xuất dược liệu bằng công nghệ CO2 siêu tới hạn, các sản phẩm được sản xuất trên dây chuyền đạt GMP-WHO, có hệ thống kiểm soát nghiêm ngặt đảm bảo đạt chất lượng cao.

DOMESCO cũng không ngừng đa dạng hóa sản phẩm, nghiên cứu các mặt hàng mới đáp ứng nhu cầu cùng với sự tiện ích và thị hiếu người tiêu dùng. Với xu hướng sử dụng các sản phẩm dinh dưỡng phục vụ cải thiện tình trạng sức khỏe đang trở nên phổ biến trong đại đa số người dân, Công ty nghiên cứu cho ra đời nhiều sản phẩm thực phẩm chức năng có chất lượng tốt từ thảo dược thiên nhiên, đã được khách hàng đón nhận trong thời gian qua như: Dorogac từ Gấc, Dosaka từ tổng hợp tinh chất enzyme đậu nành, Dodessy chiết xuất từ 10 loại nấm quý, Do-cordy từ đông trùng hạ thảo, Do-adam hợp chất cây cỏ hữu ích sinh lý nam giới, Dokyo từ lá sen và quả bứa...

Đảm bảo giá thành sản phẩm chất lượng tương đương hàng ngoại nhập:

Công ty ứng dụng các thiết bị tiên tiến, công nghệ hiện đại để có thể sản xuất ra các sản phẩm thay thế hàng ngoại nhập, giá thành thấp hơn nhưng tác dụng tương đương đáp ứng nhu cầu sử dụng thuốc của người tiêu dùng.

Nhằm giảm nhẹ gánh nặng chi phí thuốc cho bệnh nhân, DOMESCO đã mạnh dạn đầu tư hệ thống thiết bị sắc ký khối phổ tứ cực có độ phân giải cao để cùng đồng hợp tác với các Viện kiểm nghiệm đánh giá thực hiện tương đương sinh học, minh chứng khẳng định chất lượng các thuốc do DOMESCO sản xuất luôn tương đương với thuốc ngoại nhập, gia tăng uy tín và tạo niềm tin cho các Y, Bác sĩ và người tiêu dùng khi sử dụng. Các thuốc được Công ty chọn thử tương đương sinh học là các loại thuốc có chi phí điều trị lớn như thuốc điều trị đái tháo đường, tăng huyết áp và kháng sinh như: Amlodipin, Vosfarel MR (Trimetazidin), Dorotor (Atorvastatin), Glucofine (Metformin), Zinmax (Cefuroxim) Cefixim, Dorocron,

Quan hệ kết nối thông tin với khách hàng:

Khách hàng là “người bạn tri ân” cũng đồng là “thượng đế tiêu dùng” của DOMESCO mà công ty luôn quan tâm sâu sát, năm 2012 DOMEACO đã kiến lập điểm trọng

tâm: “*Nơi nào có người dân sử dụng thuốc là nơi đó phải có thuốc của DOMESCO*” đội ngũ nhân viên của công ty từ sản xuất – kinh doanh đến nhân viên hỗ trợ luôn lắng nghe và đón nhận những đóng góp hữu ích chân tình từ mỗi khách hàng bằng nhiều hình thức cùng các phương tiện khác nhau để tìm hiểu sự mong đợi của họ, ghi nhận những ý kiến về mọi vấn đề liên quan đến công ty như Chất lượng sản phẩm - giá cả - dịch vụ....., tạo được niềm tin sản phẩm của DOMESCO được tin dùng từ hệ điều trị đến người dân.

Năm 2012, phát huy đường dây điện thoại nóng và điện thoại online 24/24 trực tiếp do dược sĩ chuyên khoa phụ trách luôn sẵn sàng giải đáp những thắc mắc của khách hàng, xây dựng duy trì những chương trình tri ân với khách hàng, thăm hỏi, chia sẻ khó khăn thuận lợi với để cùng hợp tác, cùng phát triển lâu dài.

Công ty đã và đang không ngừng hoàn thiện các phương cách, chính sách đảm bảo lợi ích người tiêu dùng vì đó là một trong những hoạt động quan trọng nhất góp phần thực thi phương châm đề ra “*Đưa thương hiệu DOMESCO đi vào lòng người là động lực của thành công*”.

10.4. Đóng góp cộng đồng

Mặc dù tình hình kinh tế khó khăn nhưng Công ty luôn tập trung chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho CB - CNLĐ. Bên cạnh đó, Công ty nhận thấy công tác xã hội là trách nhiệm của Công ty đối với xã hội nên năm qua Công ty cũng đã tham gia các hoạt động xã hội từ thiện như: Chương trình học bổng, Quỹ khuyến học Nguyễn Sinh Sắc; Phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng; Khám và phát thuốc miễn phí cho người nghèo, gia đình chính sách; Ăn tết với người nghèo; Quà cây mùa xuân cho các em thiếu nhi nghèo trong Tỉnh; Ủng hộ lũ lụt; Hỗ trợ công tác gây quỹ từ thiện, phong trào nuôi heo đất, công tác xã hội khác trong và ngoài Tỉnh,... Tổng số tiền thực hiện là: 685.472.000 đồng.

- Ngoài ra, Công ty còn ủng hộ các Ban, Ngành tặng quà cho các gia đình nghèo, trẻ em mồ côi,... hàng trăm triệu đồng nhân dịp lễ, Tết...
- Công ty còn đóng góp các quỹ như:
 - + Quỹ Đền ơn đáp nghĩa là: 77.987.907 đồng.
 - + Quỹ Mái ấm công đoàn là: 56.928.000 đồng.



Tặng quà cây mùa xuân



Khám bệnh phát thuốc niêm phí tại Tỉnh Prayveng - Campuchia



Thăm và tặng quà cho trẻ em ở TT BT xã hội



Thăm và tặng quà cho bà con nghèo bị lũ lụt



**Kết hợp cùng LĐLD Tỉnh tặng nhà
“Mái ấm Công đoàn” cho công
đoàn viên của Công ty**



**Thăm và tặng quà cho bà con
nghèo bị lũ lụt**

DOMESCO là một doanh nghiệp có truyền thống tương thân tương ái và thể hiện trách nhiệm với cộng đồng bằng những hoạt động cụ thể thiết thực thông qua việc chủ động tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội, chia sẻ với những hoàn cảnh bệnh tật khó khăn như: tổ chức khám bệnh, phát thuốc từ thiện cho bệnh nhân nghèo của nước bạn Campuchia tháng 07/2012 và cho người dân ở 02 địa phương vùng sâu huyện Lấp Vò tháng 10 và tháng 11/2012. Hỗ trợ cơ sở thuốc miễn phí cho các trạm y tế để phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe từ thiện tại 02 điểm Câu lạc bộ Bác sĩ trẻ và Phòng chẩn trị Y học cổ truyền Nguyễn Sinh Sắc.....

XI. THÔNG TIN VỀ CỔ PHẦN VÀ CỔ ĐÔNG

Trong năm 2012, Công ty không có đợt tăng vốn điều lệ nào.

Tổng số cổ phiếu hiện tại : 17.809.336 cổ phiếu thường.

Cổ phiếu ưu đãi : 0 cổ phiếu

Cổ phiếu Quỹ : 0 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 17.809.336 cổ phiếu.

Tỷ lệ trả cổ tức năm 2012 là 22% mệnh giá đã được Đại HĐCĐ thường niên ngày 05/04/2013 thông qua.

- Đã Thanh toán đợt 1 năm 2012 : 15% mệnh giá.
- Dự kiến thanh toán đợt cuối năm 2012 : 7% mệnh giá vào tháng 5 hoặc tháng 6/2013.

Cơ cấu cổ đông theo danh sách chốt ngày đăng ký cuối cùng là 01-03-2013 của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam có số liệu như sau :

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng sở hữu	Tỷ lệ
Cá nhân trong nước	1.325	1.934.489	10,86%
Tổ chức trong nước	44	7.149.194	40,14%
Cá nhân nước ngoài	167	138.344	0,78%
Tổ chức nước ngoài	17	8.587.309	48,22%
Tổng cộng	1.553	17.809.336	100,00%

Thay đổi tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

Giao dịch của cổ đông lớn:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
	CFR INTERNATIONAL SPA	7.458.620 41,88%	8.181.020 45,94%	MUA

Danh sách cổ đông lớn sở hữu từ 5% cổ phần trở lên

STT	Cổ đông	Quốc gia	Sở hữu	Tỷ lệ
1	Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)	Việt Nam	6,181,778	34.71%
2	CFR International Spa	Chi lê	8.181.020	45.94%

Danh sách cổ đông sở hữu từ 1% đến 5% cổ phần

STT	Cổ đông	Quốc gia	Sở hữu	Tỷ lệ
1	Quỹ đầu tư chứng khoán Y tế Bản Việt	Việt Nam	797.197	4,48%
2	Nguyễn Văn Hóa	Việt Nam	178.110	1,00%

Tổng quan về CFR Pharmaceuticals (Đối tác chiến lược của DOMESCO)

Công ty dược phẩm CFR Pharmaceuticals S.A (CFR Pharmaceuticals hoặc CFR) là công ty dược phẩm hàng đầu tại Châu Mỹ Latin, có hoạt động sản xuất kinh doanh trải dài trên 15 quốc gia ở châu lục này, trong đó chủ yếu là: Chi le, Pe ru, Ác hen ti na, Columbia và các thị trường mới nổi khác. Công ty hoạt động chủ yếu tập trung vào nghiên cứu, phát triển, sản xuất, thương mại các phát minh, các bằng sáng chế trong lĩnh vực dược phẩm. Sản phẩm của Công ty tập trung vào các phân khúc: thần kinh, tâm thần, tim mạch, phụ khoa, cấy ghép, lọc máu, ung thư, thấp khớp... cùng các sản phẩm đặc thù trong điều trị y khoa kỹ thuật cao.

Website : www.cfr-corp.com

Tổng quan về Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) là tổ chức kinh tế đặc biệt của Nhà nước, trực thuộc Chính phủ để quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, các lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

TÂM NHÌN của SCIC

Trở thành nhà đầu tư chiến lược của Chính phủ Việt Nam thông qua việc đem lại giá trị tối đa và sự tăng trưởng bền vững cho các khoản đầu tư.

SỨ MỆNH của SCIC

1. Cổ đông năng động của doanh nghiệp
2. Nhà đầu tư chiến lược của Chính phủ
3. Nhà tư vấn tài chính chuyên nghiệp

GIÁ TRỊ THEO ĐUỔI của SCIC: Năng động - Hiệu quả - Bền vững

Website : www.scic.vn

Thành phố Cao Lãnh, ngày 17 tháng 04 năm 2013

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐS. HUỲNH TRUNG CHÁNH

Số: 0439 /Deloitte- AUDHCM-RE

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế Domesco

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cùng với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo (gọi chung là "báo cáo tài chính hợp nhất") của Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế Domesco (gọi tắt là "Công ty mẹ") và công ty con (Công ty mẹ và công ty con sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 29 tháng 3 năm 2013, từ trang 3 đến trang 29. Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc và Kiểm toán viên

Như đã trình bày trong Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc tại trang 1, Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính hợp nhất không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thông tin trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Tổng Giám đốc, cũng như cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.



Võ Thái Hòa
Phó Tổng Giám đốc

Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0138/KTV

Thay mặt và đại diện cho

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Ngày 29 tháng 3 năm 2013

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Trần Kim Long Hải
Kiểm toán viên

Chứng chỉ Kiểm toán viên số 1503/KTV

500-
NHẬP
NG T
HIỆM H
OIT
T NA
P. HC

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

MẪU B 01-DN
Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2012	31/12/2011
				(chưa kiểm toán)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+130+140+150)	100		540.647.829.825	506.292.570.266
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		37.317.855.539	62.495.203.298
1. Tiền	111	5	37.317.855.539	62.495.203.298
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		271.331.868.960	243.498.896.465
1. Phải thu khách hàng	131		266.174.121.402	216.025.205.487
2. Trả trước cho người bán	132		2.503.353.773	4.182.249.141
3. Các khoản phải thu khác	135	6	7.545.625.138	25.421.391.574
4. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		(4.891.231.353)	(2.129.949.737)
III. Hàng tồn kho	140		220.829.091.841	188.122.862.538
1. Hàng tồn kho	141	7	220.829.091.841	188.122.862.538
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		11.169.013.485	12.175.607.965
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		3.690.309.610	4.223.186.936
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		2.516.178.640	1.955.180.272
3. Tài sản ngắn hạn khác	158	8	4.962.525.235	5.997.240.757
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 220+240+250+260)	200		308.299.951.409	329.973.957.668
I. Tài sản cố định	220		285.779.878.698	289.988.374.256
1. Tài sản cố định hữu hình	221	9	225.672.003.857	225.876.002.448
- Nguyên giá	222		371.825.720.396	345.787.121.115
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(146.153.716.539)	(119.911.118.667)
2. Tài sản cố định vô hình	227	10	38.238.493.096	37.744.719.195
- Nguyên giá	228		40.255.520.462	39.111.956.997
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(2.017.027.366)	(1.367.237.802)
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	11	21.869.381.745	26.367.652.613
II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		14.640.641.988	33.298.621.988
1. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	12	14.014.641.988	32.584.841.988
2. Đầu tư dài hạn khác	258	13	626.000.000	713.780.000
III. Tài sản dài hạn khác	260		7.879.430.723	6.686.961.424
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	14	2.225.225.042	2.504.066.381
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	15	5.654.205.681	4.182.895.043
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		848.947.781.234	836.266.527.934

Các thuyết minh kèm theo từ trang 8 đến trang 29 là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012


MẪU B 01-DN
Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2012	31/12/2011
			(chưa kiểm toán)	(chưa kiểm toán)
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300		277.826.178.820	270.536.668.761
I. Nợ ngắn hạn	310		273.230.841.007	256.809.601.497
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	16	74.768.284.329	119.689.116.911
2. Phải trả người bán	312		104.639.531.160	51.289.022.437
3. Người mua trả tiền trước	313		1.470.070.435	1.290.535.070
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	17	21.732.711.094	30.140.797.756
5. Phải trả người lao động	315		23.583.320.444	15.461.181.053
6. Chi phí phải trả	316	18	33.429.531.002	20.785.733.782
7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	19	11.224.722.813	12.967.438.703
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	323		2.382.669.730	5.185.775.785
II. Nợ dài hạn	330		4.595.337.813	13.727.067.264
1. Phải trả dài hạn khác	333	20	1.943.936.113	3.769.341.911
2. Vay và nợ dài hạn	334	21	2.651.401.700	9.659.401.700
3. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	298.323.653
B. NGUỒN VỐN (400=410)	400		570.338.523.718	564.846.347.267
I. Vốn chủ sở hữu	410	22	570.338.523.718	564.846.347.267
1. Vốn điều lệ	411		178.093.360.000	178.093.360.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		229.515.239.894	229.515.239.894
3. Quỹ đầu tư phát triển	417		102.846.539.106	79.760.512.313
4. Quỹ dự phòng tài chính	418		17.809.336.000	17.809.336.000
5. Lợi nhuận chưa phân phối	420		42.074.048.718	59.667.899.060
C. LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	500	23	783.078.696	883.511.906
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (600 =300+400+500)	600		848.947.781.234	836.266.527.934

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	Thuyết minh	31/12/2012	31/12/2011
		(chưa kiểm toán)	(chưa kiểm toán)
1. Ngoại tệ các loại			
- USD		264.564,17	132.346,96


Đoàn Thị Quyên
Người lập biểu


Phạm Ngọc Tuyền
Kế toán trưởng


Huỳnh Trung Chánh
Tổng Giám đốc
Ngày 29 tháng 3 năm 2013



Các thuyết minh kèm theo từ trang 8 đến trang 29 là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

MẪU B 02-DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	2012	2011
				(chưa kiểm toán)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	25	1.370.699.739.045	1.194.863.534.661
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	26	110.168.604.308	62.807.453.005
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		1.260.531.134.737	1.132.056.081.656
4. Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	11	27	868.891.180.129	758.395.976.929
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		391.639.954.608	373.660.104.727
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	29	7.237.643.035	11.685.939.776
7. Chi phí tài chính	22	30	8.422.396.684	19.192.693.912
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		8.310.412.763	10.919.960.891
8. Chi phí bán hàng	24		140.567.819.334	152.070.977.618
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		129.965.975.842	105.771.315.318
10. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(24+25))	30		119.921.405.783	108.311.057.655
11. Thu nhập khác	31		5.929.082.282	261.577.944
12. Chi phí khác	32		499.304.380	10.741.691
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	31	5.429.777.902	250.836.253
14. Lỗ từ Công ty liên kết	45	12	(5.000.000.000)	(985.358.012)
15. Lợi nhuận trước thuế (50=30+40+45)	50		120.351.183.685	107.576.535.896
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	32	31.698.701.668	42.190.566.634
17. Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	15	(1.471.310.638)	(4.182.895.043)
18. Lợi nhuận sau thuế (60=50-51-52)	60		90.123.792.655	69.568.864.305
<i>Phân bổ cho:</i>				
- Lợi ích của cổ đông thiểu số			(111.023.037)	(117.427.003)
- Lợi ích của cổ đông của Công ty			90.234.815.692	69.686.291.308
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	33	<u>5.067</u>	<u>3.980</u>

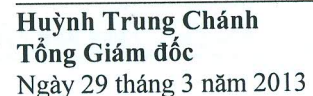


Đoàn Thị Quyên
Người lập biểu



Phạm Ngọc Tuyền
Kế toán trưởng





Huỳnh Trung Chánh
Tổng Giám đốc
Ngày 29 tháng 3 năm 2013

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

MẪU B 03-DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	2011	
		2012	(chưa kiểm toán)
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	120.351.183.685	107.576.535.896
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định	02	28.865.404.453	24.859.074.571
Các khoản dự phòng	03	7.761.281.616	(2.945.515.199)
(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	(75.260.285)	531.943.515
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(1.467.562.138)	(6.257.743.480)
Chi phí lãi vay	06	8.310.412.763	10.919.960.891
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	163.745.460.094	134.684.256.194
Thay đổi các khoản phải thu	09	(30.962.100.985)	(30.020.971.332)
Thay đổi hàng tồn kho	10	(32.952.775.963)	11.337.677.987
Thay đổi các khoản phải trả	11	66.459.204.708	38.088.235.448
Thay đổi chi phí trả trước	12	5.460.250.491	2.829.690.153
Tiền lãi vay đã trả	13	(8.122.116.971)	(10.919.960.891)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(43.856.082.373)	(27.630.248.082)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	1.034.715.522	3.102.529.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(16.701.304.652)	(27.258.991.087)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	104.105.249.871	94.212.217.390
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định	21	(26.918.326.516)	(72.221.479.619)
2. Tiền thu do thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	22	1.318.627.724	28.000.000
3. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	26	13.657.980.000	27.373.098.500
4. Thu lãi tiền gửi đã nhận	27	455.640.302	4.105.844.980
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(11.486.078.490)	(40.714.536.139)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của cổ đông	31	-	16.139.709.319
2. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	169.982.629.100	188.086.121.971
3. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(221.885.230.598)	(198.824.322.270)
4. Cổ tức đã trả cho cổ đông	36	(65.894.543.200)	(38.507.741.800)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(117.797.144.698)	(33.106.232.780)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(25.177.973.317)	20.391.448.471
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	62.495.203.298	42.102.501.117
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá quy đổi ngoại tệ	61	625.558	1.253.710
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	70	37.317.855.539	62.495.203.298

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Tiền chi mua tài sản cố định và tài sản dài hạn khác không bao gồm số tiền 2.412.323.810 đồng là giá trị tài sản mua sắm trong năm chưa thanh toán. Vì vậy, một khoản tiền tương ứng đã được điều chỉnh trên phân tăng các khoản phải trả.

Tiền chi trả cổ tức cho các cổ đông trong kỳ không bao gồm số tiền 46.670.900 đồng thể hiện số cổ tức đã công bố nhưng chưa chi trả tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 (tại ngày 31 tháng 12 năm 2011: 33.160.000 đồng). Theo đó, một khoản tiền tương ứng cũng được điều chỉnh vào tăng giảm các khoản phải trả.



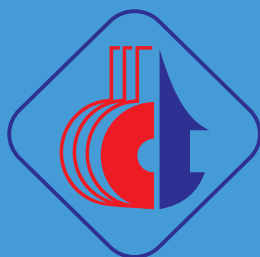
Đoàn Thị Quyên
Người lập biểu



Phạm Ngọc Tuyên
Kế toán trưởng



Huỳnh Trung Chánh
Tổng Giám đốc
Ngày 29 tháng 3 năm 2013



DOMESCO

Vì Chất Lượng cuộc sống

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO

Trụ sở : 66 Quốc Lộ 30 - P. Mỹ Phú - TP. Cao Lãnh - Đồng Tháp

ĐT : 84.67. 3852278 - 3859370 * Fax : 84.67. 3851270

Email : domesco@domesco.com * Website : www.domesco.com

Văn phòng đại diện: 37, Thành Thái, phường 14, quận 10, Tp. HCM

ĐT : 84.8. 38655287 - 38654185 * Fax : 84.8. 38650447

Email : tphcm@domesco.com & domesco@hcm.vnn.vn

